|  |  |
| --- | --- |
| UBND THỊ XÃ KINH MÔN  **TRƯỜNG TIỂU HỌC HIỆP SƠN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc** |
| **Số: 82 /KH-THHS** | *Hiệp Sơn, ngày 20 tháng 10 năm 2020* |

**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG**

**Năm học 2020 - 2021**

Căn cứ Nghị quyết số 88/2014/QH13 ngày 28 tháng 11 năm 2014 của Quốc Hội về Đổi mới Chương trình, Sách giáo khoa Giáo dục phổ thông;

Căn cứ vào Thông tư 04/2014/TT- BGDĐT ngày 28/02/ 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành qui định quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa;

Căn cứ Quyết định số 04/QĐ-TTg ngày 27/3/2015 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án “Đổi mới chương trình, SGK phổ thông”

Căn cứ Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ giáo dục và Đào tạo ban hành Chương trình giáo dục phổ thông;

Căn cứ Công văn 3535/BGDĐT- GDTH ngày 19 tháng 8 năm 2019 của Bộ Giáo dục & Đào tạo về việc Hướng dẫn Thực hiện nội dung hoạt động trải nghiệm cấp tiểu học trong chương trình giáo dục phổ thông 2018 từ năm học 2020-2021;

Căn cứ Công văn 3866/BGDĐT-GDTH ngày 26 tháng 8 năm 2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Hướng dẫn tổ chức dạy học đối với lớp 1 năm học 2020-2021;

Thực hiện Chỉ thị số 16/CT-UBND ngày 9/9/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương về nhiệm vụ trọng tâm năm học 2020-2021 ;

Thực hiện Quyết định số 2485/QĐ-UBND ngày 21/8/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương về việc ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2020-2021;

Thực hiện hướng dẫn 1315/SGD&ĐT/GDTH ngày 22/9/2020 hướng dẫn nhiệm vụ Giáo dục tiểu học năm học 2020-2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hải Dương;

Thực hiện hướng dẫn sô 336/PGD&ĐT của PGD&ĐT thị xã Kinh Môn về việc thực hiện nhiệm vụ năm học 2020-2021 cấp tiểu học;

Căn cứ vào kết quả đạt được từ năm học 2019-2020; căn cứ tình hình thực tế của Nhà trường và địa phương. Trường Tiểu học Hiệp Sơn xây dựng kế hoạch giáo dục năm học 2020-2021 như sau:

**I. BỐI CẢNH NHÀ TRƯỜNG:**

**1. Bối cảnh bên ngoài:**

**1.1 Thời cơ:**

- Năm học 2020-2021 là năm học chào mừng Đại hội Đảng các cấp nhiệm kỳ 2020-2025; đặc biệt là năm đầu tiên triển khai chương trình giáo dục phổ thông 2018 theo tinh thần Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI “Về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”.

- Chương trình giáo dục phổ thông 2018 được xây dựng theo hướng mở, đảm bảo định hướng thống nhất và những nội dung giáo dục cốt lõi bắt buộc đối với học sinh toàn quốc, đồng thời trao quyền chủ động và trách nhiệm cho nhà trường trong việc lựa chọn, bổ sung một số nội dung giáo dục và triển khai kế hoạch giáo dục phù hợp với đối tượng giáo dục và điều kiện của địa phương, của nhà trường, góp phần đảm bảo kết nối hoạt động của nhà trường và gia đình, chính quyền và xã hội.

- Đảng và nhà nước coi giáo dục là quốc sách hàng đầu và có nhiều chính sách ưu tiên phát triển giáo dục. Có các chủ trương đúng đắn, phù hợp với giáo dục trong giai đoạn hiện nay. Các cấp lãnh đạo đã ban hành hệ thống văn bản chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ đầy đủ, kịp thời, cụ thể.

- Các đồng chí lãnh đạo Đảng ủy - HĐND - UBND phường, các ban ngành đoàn thể phường và nhân dân trong phường Hiệp Sơn quan tâm đến các hoạt động giáo dục của nhà trường.

- Yêu cầu về chất lượng giáo dục của học sinh và phụ huynh ngày càng cao. Trên 90% phụ huynh đã quan tâm đến việc học của con em và tạo điều kiện thuận lợi cho con em được học tập, luôn ủng hộ đồng thuận cao với mọi kế hoạch giáo dục của nhà trường.

- Công nghệ thông tin phát triển mạnh giúp cho mọi tầng lớp nhân dân nắm bắt được thông tin về giáo dục nhanh, từ đó có sự thấu hiểu và chia sẻ đối với nhà trường trong quá trình triển khai nhiệm vụ dạy học và giáo dục.

- Phường Hiệp Sơn là một trong những địa phương phát triển mạnh về kinh tế, trong địa bàn phường có nhiều nhà máy, xí nghiệp, công ty lớn, nhỏ hoạt động như: Công ty CP thép Hòa Phát, công ty năng lượng Hòa Phát, công ty khí công nghiệp Messer, công ty Thành Công III,... do đó nhân dân đa số làm việc trong các nhà máy, xí nghiệp vì vậy mức thu nhập khá ổn.

- Các đồng chí lãnh đạo địa phương làm tốt công tác XHHGD; tận dụng triệt để sự quan tâm, hỗ trợ của các công ty, doanh nghiệp để tăng cường cơ sở vật chất cho nhà trường (năm 2016 công ty cổ phần thép Hòa Phát xây dựng cho trường 10 phòng học, năm 2018 xây dựng khu bán trú).

- Sở Giáo dục và Đào tạo Hải Dương, phòng GD&ĐT thị xã Kinh Môn ban hành đầy đủ, kịp thời các văn bản chỉ đạo. Tổ chức tập huấn, hướng dẫn các trường cụ thể từng nội dung hoạt động.

- Ứng dụng công nghệ thông tin của cán bộ quản lí, giáo viên, nhân viên nhà trường vào quản lí, giảng dạy đạt hiệu quả.

**1.2. Thách thức:**

- Trong thời kỳ hội nhập và phát triển, yêu cầu đòi hỏi của xã hội và gia đình học sinh ngày càng cao về chất lượng giáo dục.

- Chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên phải đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình giáo dục phổ thông. Đội ngũ phải biết khai thác, ứng dụng hiệu quả công nghệ thông tin trong đổi mới quản lý và đổi mới phương pháp giảng dạy theo hướng tích cực hóa hoạt động học tập của học sinh để nâng

cao chất lượng.

- Năm học 2020-2021 là năm học đầu tiên thực hiện chương trình Giáo dục phổ thông 2018, nhiệm vụ của các nhà trường là phải cụ thể hóa mục tiêu giáo dục phổ thông, giúp học sinh biết vân dụng hiệu quả kiến thức, kỹ năng đã học vào đời sống và tự học suốt đời, biết xây dựng và phát triển hài hòa các mối quan hệ xã hội, có cá tính, nhân cách và đời sống tâm hồn phong phú, nhờ đó có được cuộc sống có ý nghĩa và đóng góp tích cực vào sự phát triển của đất nước và nhân loại.

- Để đạt được được các mục tiêu lớn của chương trình giáo dục phổ thông 2018, cần phải có đầy đủ các yếu tố về CSVC, về con người nhưng cả hai nội dung này nhà trường đang hoàn toàn phụ thuộc vào chính quyền các cấp: phường, thị xã, tỉnh.

Tình hình dịch bệnh Covid 19 vẫn diễn biến phức tạp, khó lường ảnh hưởng đến kế hoạch thực hiện các nhiệm vụ giáo dục;

- Trường thiếu giáo viên văn hóa, giáo viên lớp 1 phải dạy 8 buổi/tuần.

- Một số giáo viên trẻ trong độ tuổi sinh đẻ, nghỉ dạy nhiều.

- Một bộ phận PHHS đi làm công ty cả ngày hoặc đi làm ăn xa, không có thời gian quan tâm đến việc học của con.

- Nhiều học sinh bố mẹ li hôn phải ở với ông bà già, mọi điều kiện phục vụ cho học tập chưa đầy đủ, việc quản lí, giám sát trong thời gian học sinh ở nhà chưa tốt, việc phối hợp giáo dục học sinh giữa giáo viên với phụ huynh gặp khó khăn.

- Địa bàn phường Hiệp Sơn phát triển về các dịch vụ kinh doanh, dịch vụ do đó có nhiều trò chơi, nhiều hoạt động cám dỗ ảnh hưởng đến học sinh.

- Nội dung thay sách lớp 1 theo chương trình GDPT 2018 chủ yếu triển khai bằng hình thức trực tuyến (do dịch bệnh hạn chế tập trung đông người) nên việc tiếp cận với sách giáo khoa của giáo viên - PHHS quá muộn, chưa tìm hiểu được kĩ nên chưa có sự đồng thuận cao của PHHS trong việc thay sách.

- Cung ứng sách giáo khoa muộn. Bộ GD&ĐT cam kết tháng 5/2020 có sách nhưng sau ngày 15/8/2020 mới có.

**2. Bối cảnh bên trong:**

**2.1. Những yếu tố nội tại hưởng ảnh đến hoạt động giáo dục.**

**2.1.1. Yếu tố ảnh hưởng tích cực.**

- Nhà trường làm tốt công tác tham mưu với lãnh đạo, chính quyền địa phương để xây dựng cơ sở vật chất và xây dựng các tiêu chí, tiêu chuẩn của trường chuẩn Quốc gia.

- Trường đầu tư thiết bị dạy học hiện đại như máy chiếu, ti vi... trang bị cho các lớp; hệ thống bảng tương tác cho phòng Tiếng Anh, 20 chiếc đàn Piano cho phòng Âm nhạc, 20 máy vi tính cho phòng Tin học...

- Cán bộ quản lí nhiệt tình, trách nhiệm, có năng lực lãnh đạo, biết điều hành, quản lí các hoạt động của nhà trường nhịp nhàng, hiệu quả.

- Nhà trường, Công đoàn xây dựng được mối đoàn kết nhất trí cao trong tập thể sư phạm nhà trường.

- Đội ngũ giáo viên có chuyên môn nghiệp vụ vững vàng, biết tận dụng, khai thác mọi điều kiện cơ sở vật chất, thiết bị của nhà trường để đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học.

\* Cơ sở vật chất Nhà trường.

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Nội dung** | **Số lượng** | **Bình quân** Số m2/học sinh |
| **I** | **Số phòng học/số lớp** | 26/26 |  |
| **II** | **Loại phòng học** |  | - |
| 1 | Phòng học kiên cố | 26 |  |
| **III** | **Số điểm trường lẻ** | 1 | - |
| **IV** | **Tổng diện tích đất**(m2) | 9804 | 10,5m2/HS |
| **V** | **Diện tích sân chơi, bãi tập**(m2) | 5000 |  |
| **VI** | **Tổng diện tích các phòng** | 1800 |  |
| 1 | Diện tích phòng học (m2) | 1368 |  |
| 2 | Diện tích thư viện (m2) | 96 |  |
| 3 | *Diện tích phòng giáo dục thể chất hoặc nhà đa năng (m2)* |  |  |
| 4 | *Diện tích phòng giáo dục nghệ thuật (m2)* | 96 |
| 5 | *Diện tích phòng ngoại ngữ (m2)* | 48 |
| 6 | *Diện tích phòng học tin học (m2)* | 48 |  |
| 7 | *Diện tích phòng thiết bị giáo dục (m2)* | 96 |  |
| 8 | *Diện tích phòng hỗ trợ giáo dục hs khuyết tật học hòanhập* |  |  |
| 9 | *Diện tích phòng truyền thống và hoạt động Đội (m2)* | 48 |  |
| **VII** | **Tổng số thiết bị dạy học tối thiểu**(Đơn vị tính: bộ) | 21 | 25/26 |
| 1 | Tổng số thiết bị dạy học tối thiểu hiện có theo quy định | 21 | 24/26 |
| 1.1 | Khối lớp 1 | 6 | 5/5 |
| 1.2 | Khối lớp 2 | 5 | 5/6 |
| 1.3 | Khối lớp 3 | 4 | 5/6 |
| 1.4 | Khối lớp 4 | 4 | 5/5 |
| 1.5 | Khối lớp 5 | 4 | 4/4 |
| **VIII** | **Tổng số máy vi tính đang được sử dụng phục vụ học tập**(Đơn vị tính: bộ) | 20 | 2,3hs/1máy |
| **IX** | **Tổng số thiết bị dùng chung khác** |  | Số thiết bị/lớp |
| 1 | Ti vi | 20 |  |
| 2 | Đầu Video/đầu đĩa | 1 |  |
| 3 | Máy chiếu OverHead/projector/vật thể | 4 |  |
| 4 | Thiết bị đồng bộ phòng ngoại ngữ |  |  |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  | Nội dung | Số lượng(m2) |
| **X** | **Nhà bếp** | 52,17 m2 |
| **XI** | **Nhà ăn** | 198,4 m2 |

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
|  | Nội dung | Số lượng phòng, tổng diện tích (m2) | Số chỗ | Diện tích bình quân/chỗ |
| **XII** | **Phòng nghỉ cho học sinh bán trú** | HS ngủ trên lớp học |  |  |

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **XIV** | **Nhà vệ sinh** | Dùng cho giáo viên | Dùng cho học sinh | | Số m2/học sinh | |
|  | Chung | Nam/Nữ | Chung | Nam/Nữ |
| 1 | Đạt chuẩn vệ sinh\* | 02 |  | 08 |  | 0.24 |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
|  |  | Có | Không |
| **XV** | **Nguồn nước sinh hoạt hợp vệ sinh** | có |  |
| **XVI** | **Nguồn điện (lưới, phát điện riêng)** | có |  |
| **XVII** | **Kết nối internet** | có |  |
| **XVIII** | **Trang thông tin điện tử (website) của trường** | có |  |
| **XIX** | **Tường rào xây** | có |  |

Cơ sở vật chất nhà trường cơ bản đảm bảo cho các hoạt động giáo dục;

**2.1.2. Những khó khăn ảnh hưởng đến các hoạt động giáo dục.**

- Nhà trường chưa được tự chủ về ngân sách, về đội ngũ; Ngân sách được giao hạn chế nên việc đầu tư cho chuyên môn gặp nhiều khó khăn.

- Quỹ đất của trường hẹp nên việc xây dựng thêm phòng học, xây dựng nhà đa năng hoặc các công trình phụ trợ gặp khó khăn.

- Trường có 2 điểm trường nhưng cơ sở vật chất không đồng bộ (như khu bán trú, phòng Tin học, phòng Âm nhạc…) nên rất bất cập trong việc phân công chuyên môn, bố trí lớp học, công tác bảo vệ và xây dựng cơ sở vật chất.

**3. Định hướng xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường.**

Thực hiện hướng dẫn của PGD&ĐT Kinh Môn với các chỉ tiêu được hoạch định trong kế hoạch phát triển chiến lược, trước những thuận lợi, khó khăn và thời cơ, thách thức, Trường Tiểu học Hiệp Sơn xây dựng kế hoạch thực hiện giáo dục nhà trường năm học 2020 -2021 với mục tiêu định hướng là:

***Tập trung mọi nguồn lực để tăng cường cơ sở vật chất, đổi mới toàn diện công tác quản lí nhằm nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, xứng tầm là trường chuẩn quốc gia.***

**II. MỤC TIÊU GIÁO DỤC CỦA NHÀ TRƯỜNG.**

**1. Mục tiêu chung.**

**- Sứ mệnh:** Xây dựng môi trường học tập thân thiện, nền nếp, kỷ cương, chất lượng để mỗi học sinh đều có cơ hội phát triển năng lực, phẩm chất, khả năng sáng tạo của bản thân, biết ứng xử văn hóa, giao tiếp văn minh lịch sự và thích ứng với sự phát triển của xã hội để trở thành những công dân tốt.

**- Tầm nhìn:** Học sinh trường Tiểu học Hiệp Sơn trở thành những cá nhân có tư duy độc lập, sáng tạo, chủ động trong học tập. Có phẩm chất đạo đức, nhân cách tốt phát huy được khả năng học tập ở bậc Trung học cơ sở và các khả năng học ngoài trường học. Xây dựng một nhà trường có uy tín, chất lượng, thân thiện. Là nơi mà cha mẹ học sinh sẽ tin tưởng lựa chọn để con em mình học tập, rèn luyện.

**- Giá trị cốt lõi:**

+ Yêu thương: Ngôi trường tạo cho cán bộ giáo viên, nhân viên, học sinh và phụ huynh học sinh cảm thấy ấm áp khi tình yêu thương, sự chân thành và thái độ bao dung được lan tỏa ngày càng rộng.

+ Tôn trọng: Ngôi trường tự hào đã đào tạo ra những học sinh biết tôn trọng bản thân mình và những người xung quanh, tôn trọng nội quy nề nếp của nhà trường, tôn trọng người lớn ... thông qua hành vi lễ phép chào hỏi, giao tiếp hiệu quả, lắng nghe tích cực và chấp nhận sự khác biệt của người khác.

+ Trách nhiệm: Ngôi trường luôn tạo cơ hội và môi trường thường xuyên để học sinh có điều kiện rèn luyện giá trị này hàng ngày cho đến khi các giá trị trách nhiệm trở thành giá trị thật sự của bản thân chính các em.

+ Trung thực: Ngôi trường đề cao sự chính trực trong tất cả các hoạt động diễn ra trong nhà trường. Sự trung thực là nói không với bệnh thành tích, là tổ chức nghiêm túc các kỳ kiểm tra, các kỳ thi, là đánh giá khách quan không thiên lệch, là góp ý chân thành, thẳng thắn.

+ Cộng đồng: Ngôi trường trung thành với ý tưởng: là môi trường mà tất cả học sinh, giáo viên và nhân viên nhà trường sống, học tập và làm việc cùng nhau trong bầu không khí thân thiện, cởi mở.

**2. Mục tiêu cụ thể**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Nội dung** | **Kết quả**  **2019-2020** | **Chỉ tiêu 2020-2021** | **Chỉ tiêu thị xã** |
|  | Tỷ lệ huy động trẻ 6 tuổi vào lớp 1 | 100% | 100% | 100% |
|  | Học sinh học 2 buổi/ ngày | 100% | 100% | 100% |
|  | Học sinh hoàn thành chương trình tiểu học | 100% | 100% | 100% |
|  | Học sinh lớp 1,2 học Tiếng Anh chương trình  Victo ria | 100% | 100% | 100% |
|  | HS lớp 3,4,5 học Tiếng Anh CT 4 tiết/tuần | 100% | 100% | 100% |
|  | Học sinh ăn bán trú | 58,4% | 56,8% | Trên 42% |
|  | HS từ lớp 3-5 được học tin học  Trong đó riêng lớp 3 đạt | 100%  100% | 100%  100% | 100%  100% |
|  | Học sinh lớp 3, 4, 5 được giáo dục bơi ;  trong đó HS biết bơi | 100%  60% | 100%  60% | 100%  51% |
|  | Học sinh hoàn thành môn Toán, Tiếng Việt | 100% | 100% | Trên 99.5% |
|  | Học sinh đạt về phẩm chất và năng lực | 100% | 100% | Trên 99.8% |
|  | Duy trì DH trường đạt chuẩn quốc gia | Đạt | Đạt |  |
|  | Tỷ lệ phòng học kiên cố | 100% | 100% | Trên 97% |
|  | Duy trì DH Thư viện trường học xuất sắc | Đạt | Đạt |  |
|  | Trường đạt chuẩn PCTH mức độ 3 | Đạt | Đạt | 100% |
|  | Giáo viên, CBQL đạt chuẩn | 100% | 100% | 100% |
|  | Giáo viên, CBQL có trình độ Đại học trở lên | 88,57% | 86,8% | Trên 90% |
|  | Giáo viên ngoại ngữ đạt chuẩn về NLNN | 100% | 66,7% | 85% |
|  | Tập thể lao động tiên tiến | Đạt | Đạt |  |
|  | Tỷ lệ LĐTT | 65% | 65% | 64-70% |
|  | Tỷ lệ Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở | 15% | 15% | 15% |
|  | Tỷ lệ được CTUBND thị xã tặng giấy khen | 20% | 20% |  |

**III. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM HỌC.**

1. Thực hiện các Nghị quyết của Đại hội Đảng các cấp, thực hiện Luật giáo dục năm 2019 về Giáo dục và Đào tạo, thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông mới ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 (CTGDPT 2018) về đổi mới CTGDPT, tiếp tục thực hiện hiệu quả CTGDPT cấp tiểu học ban hành theo QĐ số 16/2006/QĐ-BGD&ĐT.

2. Tăng cường cơ sở vật chất đáp ứng điều kiện, quy hoạch, phát triển mạng lưới trường lớp.

3. Đảm bảo đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lí giáo dục đủ về số lượng, chuẩn hóa về trình độ đào tạo, đồng bộ về cơ cấu, nâng cao chất lượng theo chuẩn nghề nghiệp.

4. Chú trọng đổi mới công tác quản lí, quản trị trường học theo hướng đẩy mạnh phân cấp quản lí, tăng cường quyền tự chủ của nhà trường trong việc thực hiện kế hoạch giáo dục đi đôi với việc nâng cao năng lực quản trị nhà trường, gắn với trách nhiệm của người đứng đầu cơ sở giáo dục.

5. Tăng cường nền nếp, kỷ cương, nâng cao chất lượng, hiệu quả các hoạt động giáo dục trong các cơ sở giáo dục tiểu học. Chú trọng kết hợp dạy chữ với dạy người, giáo dục ý thức, trách nhiệm của công dân đối với gia đình - nhà trường - xã hội cho học sinh tiểu học. Thực hiện tốt các cuộc vận động, các phong trào thi đua của ngành phù hợp điều kiện từng địa phương.

**IV. NHIỆM VỤ CỤ THỂ.**

**A. Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học.**

***1. Thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục***

*1.1 Kế hoạch thời gian năm học:*

- Ngày khai giảng năm học: 05/9/2020.

- Năm học có 35 tuần để thực hiện nội dung chương trình các môn học và được chia thành 2 học kì.

Học kì I: 18 tuần bắt đầu từ ngày 07/9/2020 đến 08/01/2021*. (Nộp báo cáo sơ kết kì 1 trước ngày 15/01/2021).*

Học kì II: 17 tuần thực học bắt đầu từ ngày 11/01/2021 đến 21/5/2021. *(Nộp báo cáo tổng kết năm học trước ngày 31/5/2021).*

- Kết thúc năm học: Ngày 28/5/2021.

- Xét công nhận hoàn thành chương trình tiểu học trước ngày 11/6/2021.

*1.2*  *Thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục:*

Năm học 2020-2021 là năm học đầu tiên thực hiện song song hai chương trình giáo dục phổ thông: Chương trình giáo dục phổ thông hiện hành và Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

a) Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 1.

Xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường và tổ chức dạy học lớp 1 theo hướng dẫn tại công văn số 3866/BGDĐT-GDTH ngày 26/8/2019 và các văn bản hướng dẫn chuyên môn được Bộ GDĐT ban hành. Trong đó tập trung vào những vấn đề cơ bản sau:

- Nội dung dạy học gồm: Các môn học và các hoạt động giáo dục bắt buộc theo quy định của chương trình; các môn tự chọn; các hoạt động củng cố; các hoạt động giáo dục đáp ứng nhu cầu, sở thích, năng khiếu của học sinh.

- Xác định nội dung hình thức tổ chức, phân bổ thời lượng cho các nội dung dạy học trên cơ sở thực hiện đầy đủ nội dung thời lượng các môn học bắt buộc theo quy định của chương trình.

- Tổ chức hiệu quả nội dung giáo dục địa phương ở cấp tiểu học theo hướng dẫn tại công văn số 3536/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019, trong đó thực hiện tích hợp nội dung giáo dục địa phương vào dạy học các môn học, hoạt động trải nghiệm theo qui định của CTGDPT 2018.

b) Tổ chức thực hiện chương trình giáo dục phổ thông hiện hành:

- Xây dựng kế hoạch giáo dục đảm bảo thực hiện đầy đủ nội dung các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc, lựa chọn nội dung giáo dục tự chọn và xây dựng các hoạt động giáo dục phù hợp với nhu cầu của học sinh và điều kiện của nhà trường; đảm bảo tính chủ động, linh hoạt của nhà trường trong việc xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục dạy học 2 buổi/ngày; tuân thủ các nguyên tắc, phương pháp sư phạm nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, tự giác phù hợp với lứa tuổi học sinh tiểu học.

- Tăng cường các hoạt động thực hành, hoạt động trải nghiệm, rèn kĩ năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn, phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường và khả năng học tập của học sinh. Chú trọng giáo dục đạo đức lối sống, kĩ năng sống, hiểu biết xã hội cho học sinh.

- Điều chỉnh nội dung dạy học một cách hợp lí nhằm đáp ứng yêu cầu, mục tiêu giáo dục tiểu học, từng bước đổi mới nội dung, phương pháp dạy học theo hướng phát triển năng lực và phẩm chất.

- Xây dựng kế hoạch giáo dục đảm bảo phân bổ hợp lí giữa các nội dung giáo dục, giúp học sinh hoàn thành nhiệm vụ học tập, yêu cầu cần đạt của chương trình; tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện ở tiểu học.

c) Thực hiện chương trình Giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 2 theo lộ trình. Tham gia tập huấn sử dụng sách giáo khoa do Sở GD&Đt phối hợp với các nhà xuất bản tổ chức. Thực hiện CV số 3401/BGDĐT-GDTH ngày 04/9/2020 về việc trang bị sách giáo khoa và tài liệu tham khảo trong trường tiểu học.

d) Thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 2325/CT-BGDĐT ngày 28/6/2013 về việc chấn chỉnh tình trạng dạy học trước chương trình lớp 1; Chỉ thị số 5105/CT-BGDĐT ngày 03/11/2014 về việc chấn chỉnh tình trạng dạy thêm, học thêm đối với giáo dục tiểu học.

e, Tổ chức thực hiện dạy và học 2 buổi/ngày:

-Tiếp tục duy trì tổ chức dạy học 2 buổi/ngày nhằm nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện; thời lượng tối đa 7 tiết học/ngày. Xây dựng kế hoạch dạy học phù hợp, hiệu quả. Đảm bảo: HS được tự học có sự hướng dẫn của GV để hoàn thành nội dung học tập tại lớp, không giao bài tập về nhà.

- Khuyến khích các hoạt động giáo dục, giao lưu, các sân chơi trí tuệ bổ ích và thân thiện nhằm phát triển năng khiếu, năng lực, thể chất học sinh. Khuyến khích HS tự nguyện tham gia các cuộc giao lưu, các CLB, các cuộc thi trên mạng…

- Chỉ đạo Chuyên môn kết hợp Đoàn Đội tổ chức cho HS tham gia các môn học/ HĐGD tự chọn, tham gia các HĐXH, HĐGDNGLL, CLB, HĐ trải nghiệm….

- Tích cực, chủ động triển khai CTGDPT mới, trong đó dặc biệt quan tâm đến việc xây dựng kế hoạch, tăng cường đẩy mạnh vận động tài trợ để đảm bảo các ĐK CSVC hiện đại cho việc triển khai CTGDPT 2018 với lớp một học 2 buổi/ngày.

- Tổ chức và quản lý nghiêm hoạt động giáo dục KNS. Hợp đồng với TT GD Đức Trí dạy 1 tiết/tuần cho tất cả các khối lớp (Khi có công văn hướng dẫn của Sở và PGD).

***2. Ðổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và đánh giá học sinh tiểu học:***

*2.1. Đổi mới phương pháp dạy học, hình thức tổ chức dạy học:*

- Thực hiện đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh; vận dụng phù hợp những thành tố tích cực của các mô hình, phương thức giáo dục tiên tiến nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục, đặc biệt là đổi mới tổ chức hoạt động giáo dục trên lớp học; Khuyến khích giáo dục STEM và STEAM trong giáo dục Tiểu học nhằm kết hợp các kiến thức Khoa học, Công nghệ, Kỹ thuật, Nghệ thuật và Toán học vào ứng dụng thực tế cuộc sống; Khơi dậy đam mê khoa học, sự sáng tạo cho học sinh.

- Thực hiện Công văn số 2070/BGDĐT-GDTH, CV số 1086/SGDĐT về dạy Mĩ thuật. Chỉ đạo chuyên môn hướng dẫn các tổ sinh hoạt chuyên môn theo CV1315/BGDĐT và CV 378/SGDĐT. Tham gia sinh hoạt chuyên môn theo cụm trường do PGD tổ chức.

*2.2. Tiếp tục thực hiện đổi mới đánh giá học sinh tiểu học*

- Đối với học sinh tiểu học thực hiện CTGDPT hiện hành tiếp tục thực hiện đánh giá học sinh theo Thông tư số 22/2016/TT-BGDĐT ngày 22/9/2016 của Bộ trưởng Bộ GDĐT.

- Đối với học sinh lớp 1 thực hiện CTGDPT 2018 thực hiện đánh giá theo thông tư 27/2020/TT-BGD&ĐT ngày 04/9/2020 của Bộ GD&ĐT.

- Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng CNTT, dành nhiều thời gian cho GV quan tâm đến HS và đổi mới PPDH.

- Thực hiện bàn giao chất lượng GD cuối năm giữa các khối lớp nghiêm túc, khen thưởng HS thực chất, đúng quy định, không khen tràn lan.

*2.3. Đa dạng hóa các hình thức tổ chức dạy học, gắn giáo dục nhà trường với thực tiễn cuộc sống.*

- Tăng cường tổ chức các hoạt động học tập ngoài lớp học phù hợp với nội dung các môn học và HĐGD.

- Thực hiện dạy học gắn kết giữa lý thuyết với thực hành, tăng cường các HĐ trải nghiệm, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống. Chú trọng GD lối sống, KNS; thực hiện tốt công tác y tế học đường.

- Chủ động xây dựng kế hoạch và triển khai dạy học trực tuyến theo công văn 1061/BGDĐT khi có tình huống bất thường xảy ra. Dạy trực tuyến phải đảm bảo có chất lượng, hiệu quả, đúng nội dung dạy học theo quy định.

- Hiệu trưởng chỉ đạo, tổ chức khảo sát học sinh các lớp mỗi kì ít nhất 1 lần để đánh giá chất lượng thực chất của học sinh. Phòng GD&ĐT tiếp tục khảo sát học sinh khối 1, 2, 3, 4, 5 cấp thị xã nhằm điều chỉnh và đánh giá xếp loại trường học.

***3. Nâng cao chất lượng dạy học Ngoại ngữ và Tin học***

*3.1. Dạy học tiếng Anh*

- Triển khai Chương trình môn Tiếng Anh tự chọn lớp 1,2 (dạy học với thời lượng 2 tiết/tuần). Riêng tiếng Anh lớp1 phải đảm bảo các yêu cầu được qui định trong CTGDPT 2018 và công văn số 681/BGDĐT-GDTH ngày 04/3/2010; sử dụng SGK, tài liệu dạy Tiếng Anh lớp 1 theo Danh mục sách được Bộ GDĐT phê duyệt.

- Tổ chức dạy tiếng Anh 4 tiết/tuần cho học sinh lớp 3, 4, 5. Chuẩn bị các điều kiện cần thiết để thực hiện giảng dạy môn Tiếng Anh bắt buộc với thời lượng 4 tiết/ tuần dành cho học sinh lớp 3-4-5 từ năm học 2022-2023.

*3.2. Dạy học môn Tin học và tổ chức hoạt động giáo dục tin học*

- Thực hiện hướng dẫn số 3539/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019 của Bộ GDĐT về tổ chức dạy học môn Tin học và tổ chức hoạt động giáo dục tin học cấp tiểu học từ năm học 2019 - 2020.

- Tổ chức dạy học Tin học cho 100% học sinh lớp 3, lớp 4, lớp 5 theo quy định trong chương trình. Phấn đấu điểm trường An Cường có 1 phòng Tin học để từng bước giúp học sinh lớp 1, lớp 2 được làm quen với tin học và đáp ứng sở thích, nhu cầu, phát hiện và bồi dưỡng năng lực tin học, tư duy khoa học máy tính, hình thành và nuôi dưỡng đam mê khoa học, công nghệ cho học sinh tiểu học.

- BGH tham mưu UBND phường, đẩy mạnh tuyên truyền Ban ĐD cha mẹ học sinh xây dựng kế hoạch chuẩn bị tốt điều kiện cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, phát triển đội ngũ giáo viên đủ về số lượng, đảm bảo được tập huấn, bồi dưỡng theo quy định của Bộ GDĐT, từng bước được chuẩn hóa để tổ chức dạy học Tin học theo CTGDPT 2018 từ năm học 2022 - 2023. Có giải pháp phù hợp đảm bảo tất cả học sinh đều được học Tin học.

***4. Thực hiện giáo dục đối với trẻ khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn***

*4.1.Đối với trẻ khuyết tật:*

Tăng cường tuyên truyền trong đội ngũ cán bộ, giáo viên về vấn đề giáo dục hòa nhập. Bảo đảm các điều kiện để trẻ em khuyết tật được tiếp cận với giáo dục. Chỉ đạo chuyên môn hướng dẫn GVCN xây dựng Kế hoạch giáo dục phù hợp với tình trạng tật của trẻ. Miễn các khoản thu góp cho HS khuyết tật.

*4.2. Đối với trẻ em có hoàn cảnh khó khăn:*

Trong năm 2020, trường có 13 học sinh con hộ nghèo, 7 học sinh con hộ cận nghèo và những học sinh có hoàn cảnh khó khăn có đơn của gia đình, một số học sinh chậm phát triển về mọi hoạt động. Tùy theo hoàn cảnh của từng em, nhà trường có những chế độ miễn giảm phù hợp. Khuyến khích các em hòa đồng, không tự ti, vươn lên trong học tập.

***5. Xây dựng, phát triển thư viện trường tiểu học đáp ứng nhu cầu đổi mới giáo dục phổ thông theo hướng tiếp cận năng lực cho học sinh***

- Duy trì danh hiệu Thư viện trường học xuất sắc.

- Thường xuyên bổ sung sách, báo, tài liệu, tạp chí…cho thư viện. Quan tâm nâng cao hiệu quả hoạt động thư viện trường học, khuyến khích tổ chức các hoạt động thư viện linh hoạt, sáng tạo, xây dựng và phát triển văn hóa đọc trong nhà trường.

- Tăng cường ứng dụng CNTT vào công tác quản lý thư viện nhà trường.

- Quản lý và khai thác triệt để mô hình CLB Tiếng Anh.

***6. Chỉ đạo tổ chức bán trú; Giáo dục bơi***

*6.1. Chỉ đạo tổ chức bán trú cho học sinh*

- Đầu năm số học sinh đăng kí ăn: 546/933 = 58,5%. Phấn đấu duy trì tỉ lệ đến cuối năm vượt mức quy định của PGD (Chỉ tiêu bán trú cấp TH toàn thị xã - PGD quy định là: 42 - 45%).

- Tuyên truyền tới cha mẹ học sinh ủng hộ việc tổ chức bán trú; tích cực hỗ trợ việc tăng cường CSVC bán trú cho học sinh; tăng cường kiểm tra, giám sát việc tổ chức bán trú đảm bảo an toàn, hiệu quả.

- Thực hiện 100% các lớp bán trú được xem phim, xem tivi, đọc sách, sinh hoạt văn nghệ, tham gia các trò chơi dân gian… trước và sau giờ nghỉ trưa trong thời gian giữa hai buổi học giúp các em phát triển toàn diện về thể chất và năng lực.

Đây tiếp tục là một trong số những nhiệm vụ quan trọng cần làm tốt trong năm học 2020 - 2021 và các năm học tiếp theo;

*6.2. Chỉ đạo giáo dục bơi cho học sinh tiểu học*

Tiếp tục triển khai có hiệu quả Đề án “Giáo dục bơi cho học sinh tiểu học”. Có biện pháp tích cực để duy trì bể bơi động .

Phấn đấu 100% học sinh khối lớp 3,4,5 được giáo dục bơi. 80% học sinh được học bơi tại trường. Tỉ lệ học sinh biết bơi là 60%.

***7. Đổi mới công tác quản lí và phát triển đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lí giáo dục tiểu học***

*7.1. Đổi mới công tác quản lí*

Tiếp tục đổi mới công tác quản lí, thực hiện đúng các quy định về quản lí tài chính trong các trường tiểu học; Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03/8/2018 của Bộ GDĐT ban hành quy định về việc tài trợ cho các cơ sở giáo dục; Hướng dẫn số 966/SGDĐT-KHTC ngày 13/8/2018 và công văn số 1208/SGDDT-KHTC ngày 23/8/2019 về thực hiện miễn giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; quản lý, sử dụng học phí và các khoản thu khác trong các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh Hải Dương. CV 258 của Phòng GD&ĐT Kinh Môn.

Thực hiện Hội nghị viên chức đầu năm học mang tính thực chất có hiệu quả thiết thực. Thống nhất kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học; tổ chức xây dựng, công khai qui chế chi tiêu nội bộ; quy chế chuyên môn; quy chế dân chủ trong trường học; Tiêu chí thi đua đánh giá CBQL, GV, nhân viên... đảm bảo cụ thể, rõ ràng và có tính khả thi cao.

Thực hiện nền nếp, kỉ cương thật tốt ngay từ đầu năm học. Tăng cường và thực hiện nghiêm túc công tác kiểm tra nội bộ trường học theo quy định, thực hiện kiểm tra kiến thức, dự giờ phân loại đội ngũ để có biện pháp cụ thể bồi dưỡng giáo viên, cần tập trung vào việc đổi mới phương pháp, áp dụng các chuyên đề mà nhà trường và Phòng GD&ĐT đã triển khai với từng giáo viên, đặc biệt chú trọng đến triển khai CTGDPT 2018 với lớp 1.

Xây dựng mối đoàn kết nội bộ trong cơ quan đơn vị, quan tâm đến đời sống của cán bộ giáo viên, nhân viên; thực hiện tốt các chính sách đối với giáo viên, nhân viên, tạo động lực cho CBGV hoàn thành tốt nhiệm vụ. Đẩy mạnh phong trào thi đua xây dựng tập thể, cá nhân điển hình tiên tiến trong trường học. Thực hiện Quy chế công khai đối với cơ sở giáo dục theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ trưởng Bộ GDĐT.

Chỉ đạo hiệu quả việc quản lý, sử dụng webside của trường, của PGD&ĐT. Tiếp tục đẩy mạnh việc ứng dụng CNTT vào đổi mới công tác quản lí, sử dụng phần mềm Cơ sở dữ liệu trong công tác báo cáo thống kê số liệu chất lượng giáo dục tiểu học *(03 kì: Đầu năm: 20/9; cuối kì 1: 10/01 và cuối năm học: 10/6)* đảm bảo kịp thời, chính xác. Thực hiện linh hoạt chế độ báo cáo nhanh bằng thư điện tử nhằm thu thập và quản lí thông tin kịp thời, thông suốt giữa các cấp quản lí giáo dục từ Sở, Phòng và nhà trường; ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lí, đánh giá học sinh tiểu học; sử dụng các hệ thống thông tin quản lý, thống kê, báo cáo theo quy định của Bộ GD&ĐT.

Chú trọng sự phối hợp thống nhất 3 môi trường giáo dục: nhà trường - gia đình - xã hội; Trong đó nhà trường phải là trung tâm kết nối để tạo môi trường giáo dục lành mạnh cho học sinh.

Hiệu trưởng mỗi tháng ít nhất dự giờ 2 tiết, Phó hiệu trưởng dự 4 tiết, thực hiện kiểm tra toàn diện, kiểm tra chuyên đề toàn bộ giáo viên để nắm bắt thực tế chất lượng giảng dạy, giáo dục của giáo viên, từ đó làm cơ sở để bồi dưỡng giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp.

Hiệu trưởng chỉ đạo Kế toán làm hồ sơ chi trả đúng chế độ tiền lương, phụ cấp, đóng bảo hiểm xã hội hàng tháng cho Cán bộ quản lí, Giáo viên, nhân viên. Hoàn thiện đầy đủ các loại Hồ sơ thu chi dạy 2 buổi trên ngày đúng theo từng kì. Kì 1 *(xong trước 20/01/2021)* và kì 2 *(xong trước 20/6/2021).* Chỉ đạo rà soát, bổ sung Hồ sơ của Cán bộ quản lí, giáo viên, nhân viên đúng qui định.

*7.2. Phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lí giáo dục tiểu học*

Tăng cường bồi dưỡng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lí giáo dục đủ về số lượng, hợp lí về cơ cấu và đáp ứng yêu cầu về chất lượng để triển khai CTGDPT 2018.

Tiếp tục rà soát, đánh giá đội ngũ cán bộ quản lí, giáo viên theo chuẩn hiệu trưởng, chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học, trên cơ sở đó xây dựng và thực hiện kế hoạch bồi dưỡng nâng cao năng lực, nâng cao trình độ chuyên môn đạt trình độ Đại học đáp ứng theo qui định của Luật giáo dục 2019..

Chủ động tập huấn nâng cao giáo viên để triển khai thực hiện CTGDPT 2018, đặc biệt là xây dựng và triển khai tốt kế hoạch tập huấn cho đội ngũ giáo viên dạy lớp 2 năm học 2021-2022.

Thực hiện ít nhất 3 chuyên đề/ năm học đảm bảo chất lượng và đăng ký thực hiện ít nhất 1 chuyên đề triển khai đối với cấp cụm trường tập trung vào nâng cao chất lượng đội ngũ, đổi mới phương pháp dạy học và giáo dục kỹ năng sống, hoạt động trải nghiệm cho học sinh; triển khai hiệu quả các chuyên đề giảng dạy lớp 1,2 theo CTGDPT 2018.

***8. Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng có hiệu quả cho đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục về thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018, đặc biệt đối với đội ngũ giáo viên dạy lớp 2 năm học 2021-2022***

- Thực hiện Quyết định 4660/BGDĐT; Kế hoạch 41/BGDĐT cán bộ quản lí, giáo viên chú trọng công tác bồi dưỡng thường xuyên theo danh mục các mođun và tham gia đầy đủ các lớp tập huấn của cấp trên.

- Xây dựng kế hoạch phân công giáo viên dạy lớp 2 năm học 2021-2022; tập hợp báo cáo Phòng GDĐT để chuẩn bị cho công tác Tập huấn, bồi dưỡng cán bộ quản lý, giáo viên dạy lớp 2 theo lộ trình. Tổ chức sinh hoạt chuyên môn và hướng dẫn giáo viên trong tổ, nhóm chuyên môn cùng xây dựng kế hoạch cá nhân, kịp thời phát hiện thuận lợi, khó khăn và đề xuất những biện pháp giải quyết khó khăn về chuyên môn, nghiệp vụ khi thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới. Cùng với đó, tiếp tục bồi dưỡng đội ngũ giáo viên dạy lớp 1 về phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá học sinh theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ GDĐT.

**B. Duy trì, củng cố kết quả phổ cập giáo dục tiểu học, đảm bảo hiệu quả kiểm định chất lượng giáo dục, xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia và quy hoạch hợp lý mạng lưới trường, lớp**

***1. Duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học***

Tích cực tham mưu với địa phương kiện toàn BCĐ PCGD-XMC

Thực hiện Kế hoạch 63/KH-BCĐ ngày 23/6/2020 của Ban chỉ đạo PCGD-XMC thị xã Kinh Môn về thực hiện PCGD-XMC năm 2020, tiếp tục duy trì đạt chuẩn PCGDTH mức độ 3.

***2. Đảm bảo hiệu quả kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia***

BGH tích cực tham mựu với địa phương tăng cường công tác vận động tài trợ để xây dựng, tu sửa, nâng cấp cơ sở vật chất nhà trường nhằm đáp ứng các tiêu chí, tiêu chuẩn của kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn Quốc gia theo quy định tại Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018. Dự kiến tháng 8/2021 hoàn thành kiểm định chất lượng.

***3. Rà soát, quy hoạch hợp lý mạng lưới trường lớp.***

Hiệu trưởng tham mưu tích cực cho Đảng ủy, Ủy ban nhân dân phường tiếp tục tăng cường CSVC, mở rộng diện tích, khuôn viên để xây dựng những công trình phụ trợ như nhà đa năng, sân cỏ nhân tạo, bể bơi để đáp ứng việc triên khai CTGDPT 2018 năm học 2020-2021 và các năm học tiếp theo.

***4. Xây dựng môi trường học đường an toàn, thân thiện***

Nghiêm túc thực hiện các văn bản chỉ đạo của Chính phủ, Bộ GD&ĐT, Sở GD&ĐT, PGD&ĐT nhằm xây dựng môi trường học tập đảm bảo an toàn, thân thiện và mang tính thẩm mĩ cao; cụ thể:

- Quyết định 1299/QĐ-TTg ngày 3/10/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học giai đoạn 2018-2025”;

- Tích cực chăm sóc cây bóng mát, trồng và chăm sóc cây hoa, xây dựng nhà trường an toàn, thân thiện. Duy trì hệ thống bồn rửa tay, giáo dục HS ý thức rửa tay thường xuyên, đi vệ sinh đúng cách để giữ gìn nhà vệ sinh trong trường học sạch sẽ.

**C. Đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục tiểu học**

1. Nâng cao hiệu quả công tác truyền thông về tổ chức thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 tại các địa phương, chủ động tham mưu, đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục và đào tạo, tạo sự chuyển biến sâu sắc về nhận thức và hành động, sự đồng thuận của các tầng lớp nhân dân đối với sự nghiệp đổi mới giáo dục và đào tạo, đặc biệt việc triển khai đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông mà trọng tâm là thực hiện đối với lớp 1 và công tác chuẩn bị đối với lớp 2 từ năm học 2021-2022.

2. Tổ chức và định hướng truyền thông, tuyên truyền các chủ trương, chính sách mới về giáo dục và đào tạo; chủ động xử lý các vấn đề truyền thông, nâng cao việc phân tích và xử lý thông tin, đáp ứng yêu cầu truyền thông của ngành. Tiếp tục tăng cường truyền thông nội bộ, bảo đảm các chủ trương đổi mới, quy định của ngành đến được từng cán bộ, giáo viên, người lao động trong nhà trường. Phân công nhân viên Văn thư phụ trách công tác truyền thông. Hiệu trưởng trực tiếp kiểm duyệt các thông tin và hình ảnh trước khi đăng tải.

3. Cán bộ quản lý giáo viên, nhân viên chủ động viết và đưa tin, bài về các hoạt động của trường, của lớp, của bộ phận mình phụ trách, tập trung vào các tin bài về việc triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 nhất là các gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến của cấp học để khích lệ các thầy cô giáo, các em học sinh phấn đấu, vươn lên, tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

Nghiêm túc thực hiện Kế hoạch số 335/KH-SGDĐT ngày 01/04/2020 của Sở GDĐT về Kế hoạch truyền thông về giáo dục và đào tạo năm 2020; Công văn số 302/SGDĐT-KHTC ngày 24/3/2020 của Sở GDĐT về việc tuyên truyền, hướng dẫn không đưa thông tin bịa đặt, sai sự thật trên không gian mạng.

**E. Một số hoạt động khác:**

1. Tổ chức tốt hội thi giáo viên dạy giỏi cấp trường; Tham gia thi GV giỏi cấp thị xã: đối tượng tham gia thi là giáo viên khối 2,3.

2. Chỉ đạo các khối lớp tham gia giao lưu:

- Giao lưu bơi cấp trường, cấp thị xã HS khối 3,4,5S khối 3,4,5333 ;

- Thi bóng đá học sinh nam tiểu học cấp thị xã, tỉnh;

- Giao lưu Câu lạc bộ Toán tuổi thơ cấp trường, cấp thị xã và cấp tỉnh HS khối 5;

3. Khuyến khích học sinh tham gia giao lưu các Câu lạc bộ như:

- Festival Tiếng Anh học sinh khối 3- 4- 5,

- Võ cổ truyền ... theo hình thức cấp trường, cụm trường;

- Các cuộc thi trực tuyến:

+ Trạng nguyên Tiếng Việt;

+ IOE;

+ Violymopic Toán, ...các cấp (theo lịch của Ban tổ chức).

4. Kiện toàn Ban chỉ đạo Y tế trường học và triển khai thực hiện có hiệu quả chương trình GDTC. Thành lập Ban chỉ đạo phòng chống dịch bệnh, chăm sóc sức khoẻ, chăm sóc răng miệng, giáo dục thể chất cho học sinh.

5. Tổ chức tốt hoạt động sao nhi đồng, Đội thiếu niên tiền phong Hồ Chí Minh; hoạt động ngoài giờ lên lớp, múa hát tập thể sân trường, các trò chơi dân gian, thăm viếng nghĩa trang liệt sĩ, các di tích lịch sử của địa phương ...

**V. NỘI DUNG HIỆN CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC**

**1. Thực hiện chương trình môn học**

**1. 1. Kế hoạch chung**

Năm học 2020-2021 căn cứ Khung phân phối chương trình giáo dục của Bộ giáo dục, các văn bản hướng dẫn đổi mới hoạt động chuyên môn và đề nghị của các tổ chuyên môn, trường tiểu học Hiệp Sơn ban hành kế hoạch dạy học lớp 1 cho các môn học như sau: Tiếng Việt, Toán, Đạo đức, Tự nhiên và Xã hội; Nghệ thuật (Âm nhạc, Mĩ thuật); Giáo dục thể chât; Hoạt động trải nghiệm; Tiếng Anh với thời lượng 35 tiết/tuần. Khối lớp 2,3,4,5 thực hiện dạy học đủ tiết theo chương trình Giáo dục phổ thông cấp tiểu học (Quyết định 16/2006/QĐ - BGDĐT, ngày 05/5/2006 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành chương trình giáo dục phổ thông) mà Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định với thời lượng 35 tiết/tuần. Các tiết học tăng thời lượng (2 buổi/ngày) ở các khối lớp được bố trí như sau:

Tiết giáo dục kỹ năng sống dạy ở tất cả các khối lớp; tiết học tăng cường Tiếng Việt và Toán đối với lớp 1, tiết ôn tập và hướng dẫn tự học đối với lớp 2,3,4,5 nhằm giúp học sinh củng cố kiến thức, rèn luyện các kỹ năng và phát triển các năng lực phẩm chất.

**1.2. Quy định số tiết dạy**

- **Đối với lớp 1**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Môn học** | **Khối lớp 1** | | | **Ghi chú** |
| **HK1** | **HK2** | **CN** |  |
| **1** | Tiếng Việt | 216 | 204 | 420 |  |
| **2** | Toán | 54 | 51 | 105 |  |
| **3** | Đạo đức | 18 | 17 | 35 |  |
| **4** | TNXH | 36 | 34 | 70 |  |
| **5** | GD thể chất | 36 | 34 | 70 |  |
| **6** | NT (Âm nhạc, mỹ thuật) | 36 | 34 | 70 |  |
| **7** | HĐ trải nghiệm | 54 | 51 | 105 |  |
| **8** | Môn học TC ( Tiếng Anh 1) | 36 | 34 | 70 |  |
| **9** | Các tiết học tăng cường Toán | 36 | 34 | 70 |  |
| **10** | Các tiết học tăng cường TV | 90 | 85 | 175 |  |
| **11** | Tiết tăng cường giáo dục KNS | 18 | 17 | 35 |  |
| **Tổng số tiết** | | 630 | 595 | **1225** |  |
| **Số buổi dạy** | | **10 buổi** | | |  |

- **Đối với các lớp 2**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Môn học** | **Số tiết** | | | **Ghi chú** |
| **HK1** | **HK2** | **CN** |
| **1** | Tiếng Việt | 162 | 153 | 315 |  |
| **2** | Toán | 90 | 85 | 175 |  |
| **3** | Đạo đức | 18 | 17 | 35 |  |
| **4** | TNXH | 18 | 17 | 35 |  |
| **5** | Thể dục | 36 | 34 | 70 |  |
| **6** | Âm nhạc | 18 | 17 | 35 |  |
| **7** | Mỹ thuật | 18 | 17 | 35 |  |
| **8** | Thủ công | 18 | 17 | 35 |  |
| **9** | Chào cờ, sinh hoạt | 36 | 34 | 70 |  |
| **10** | Môn học TC ( Tiếng Anh 1) | 36 | 34 | 70 |  |
| **11** | Các tiết học tăng cường Toán | 72 | 68 | 140 |  |
| **12** | Các tiết học tăng cường TV | 72 | 68 | 140 |  |
| **13** | Các tiết tăng cường giáo dục KNS | 18 | 17 | 35 |  |
| **14** | Các tiết tăng cường môn Âm nhạc | 18 | 17 | 35 |  |
| **Tổng số tiết** | | 630 | 595 | **1225** |  |
| **Số buổi dạy** | | **10 buổi** | | |  |

- **Đối với các lớp 3**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Môn học** | **Số tiết** | | | **Ghi chú** |
| **HK1** | **HK2** | **CN** |  |
| **1** | Tiếng Việt | 144 | 136 | 280 |  |
| **2** | Toán | 90 | 85 | 175 |  |
| **3** | Đạo đức | 18 | 17 | 35 |  |
| **4** | TNXH | 36 | 34 | 70 |  |
| **5** | Thể dục | 36 | 34 | 70 |  |
| **6** | Âm nhạc | 18 | 17 | 35 |  |
| **7** | Mỹ thuật | 18 | 17 | 35 |  |
| **8** | Thủ công | 18 | 17 | 35 |  |
| **9** | Chào cờ, sinh hoạt | 36 | 34 | 70 |  |
| **10** | Tin học (tự chọn) | 36 | 34 | 70 |  |
| **11** | Môn học TC ( Tiếng Anh 1) | 72 | 68 | 140 |  |
| **12** | Các tiết học tăng cường Toán | 36 | 34 | 70 |  |
| **13** | Các tiết học tăng cường TV | 54 | 51 | 105 |  |
| **14** | Tiết tăng cường giáo dục KNS | 18 | 17 | 35 |  |
| **Tổng số tiết** | | 630 | 595 | **1225** |  |
| **Số buổi dạy** | | **10 buổi** | | |  |

- **Đối với các lớp 4,5**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Môn học** | **Số tiết** | | | **Ghi chú** |
| **HK1** | **HK2** | **CN** |  |
| **1** | Tiếng Việt | 144 | 136 | 280 |  |
| **2** | Toán | 90 | 85 | 175 |  |
| **3** | Đạo đức | 18 | 17 | 35 |  |
|  | LS&ĐL | 36 | 34 | 70 |  |
| **4** | Khoa học | 36 | 34 | 70 |  |
| **5** | Thể dục | 36 | 34 | 70 |  |
| **6** | Âm nhạc | 18 | 17 | 35 |  |
| **7** | Mỹ thuật | 18 | 17 | 35 |  |
| **8** | Kỹ thuật | 18 | 17 | 35 |  |
| **9** | Chào cờ, sinh hoạt | 36 | 34 | 70 |  |
| **10** | Tin học (tự chọn) | 36 | 34 | 70 |  |
| **11** | Môn học TC ( Tiếng Anh 1) | 72 | 68 | 140 |  |
| **12** | Các tiết học tăng cường Toán | 18 | 17 | 35 |  |
| **13** | Các tiết học tăng cường TV | 36 | 34 | 70 |  |
| **14** | Tiết tăng cường giáo dục KNS | 18 | 17 | 35 |  |
| **Tổng số tiết** | | 630 | 595 | **1225** |  |
| **Số buổi dạy** | | **10 buổi** | | |  |

**2. Yêu cầu thực hiện.**

- Các khối lớp khi xây dựng kế hoạch dạy học phải đảm bảo việc rà soát, điều chỉnh chương trình trên cơ sở đảm bảo chuẩn kiến thức, kĩ năng và thái độ của từng lớp theo hướng tinh giản; tăng cường phát triển các kĩ năng trên cơ sở đảm bảo chuẩn kiến thức, kỹ năng và thái độ trong Chương trình giáo dục phổ thông hiện hành và hướng dẫn điều chỉnh nội dung dạy học tại Công văn số 7975/BGDĐT-GDTH ngày 10/9/2009; đảm bảo đúng nội dung dạy học, đánh

giá học sinh theo năng lực, phẩm chất được quy định tại Thông tư 27/2020.

- Các tổ chuyên môn có trách nhiệm xây dựng và thực hiện kế hoạch dạy học, thiết kế tiến trình dạy học trong mỗi môn học với các nội dung, các chủ đề dạy học, các chủ đề tích hợp, liên môn phù hợp và theo hình thức, phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực; chú trọng giáo dục đạo đức và giá trị sống, rèn luyện kỹ năng sống, hiêu biết xã hội, thực hành pháp luật; tăng cường các hoạt động nhằm giúp học sinh vận dụng kiến thức liên môn vào giải quyết các vấn đề thực tiễn. Việc xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục định hướng phát triển năng lực học sinh của mỗi tổ phải phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường, địa phương và khả năng học tập của học sinh; tất cả đều được thể hiện trong biên bản họp tổ và được BGH duyệt trước khi thực hiện.

**VI. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN**

**1. Giải pháp bồi dưỡng tư tưởng chính trị cho đội ngũ CB-GV-NV; Thực hiện các cuộc vân động, phong trào thi đua**

**1.1. Bồi dưỡng về tư tưởng chính trị cho đội ngũ CB-GV-NV**

**\*** *Tiếp tục thực hiện chỉ thị 05/CT/TW , triển khai nội dung học tập chuyên đề năm 2020 với chủ đề ” Tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc, XD Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh"*

- Tổ chức học tập quán triệt trong đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên các chủ trương của Đảng, Chính phủ về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo để mỗi cán bộ, giáo viên, nhân viên có nhận thức đúng và hành động thiết thực triển khai các hoạt động đổi mới của ngành.

- Tiếp tục chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra công tác bồi dưỡng nâng cao năng lực cho cán bộ, giáo viên, nhân viên trong việc thực hiện đổi mới nội dung, phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá. Tăng cường công bồi dưỡng đội ngũ nhằm nâng cao tinh thần trách nhiệm, ý thức tổ chức kỷ luật trong tất cả các hoạt động giáo dục; giao nhiệm vụ cho giáo viên cốt cán giúp đỡ, bồi dưỡng cho đội ngũ giáo viên trẻ. Thực hiện nghiêm túc công tác kiểm tra nội bộ; tổ chức chuyên đề,….

- Nghiên cứu để chuyển việc đánh giá cán bộ, giáo viên, nhân viên từ việc chú trọng bằng cấp sang chú trọng năng lực, kết quả công tác, uy tín đối với đồng nghiệp, học sinh và phụ huynh học sinh.

- Thực hiện đầy đủ và kịp thời các chế độ, chính sách đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên.

**1.2. Thực hiện các cuộc vận động, phong trào thi đua**

- Thực hiện Chỉ thị 1537/CT- BGD ĐT ngày 05/5/2014 của Bộ giáo dục và Đào tạo về tăng cường và nâng cao hiệu quả một số hoạt động giáo dục cho học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục, đào tạo;

- Tổ chức cho CB, GV học tập các văn bản Nghị quyết đại hội Đảng các cấp, các văn bản chỉ đạo của ngành, xây dựng và bổ sung kế hoạch, tổ chức phát động thi đua, thực hiện các cuộc vận động phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương. Coi trọng việc giáo dục phẩm chất đạo đức, lối sống, lương tâm nghề nghiệp cho CBGV. Phát động và thực hiện tốt các phong trào thi đua trong năm học gắn với nội dung trong năm học bằng các việc làm cụ thể: Tiết kiệm điện, giữ vệ sinh môi trường, sử dụng có hiệu quả đồ dùng, sách vở, bảo vệ tài sản của công...

**\*** *Tiếp tục thực hiện Chỉ thị 40/2008/CT-BGD&ĐT về "Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực"* đó là:

- Xây dựng trường lớp sạch - đẹp - an toàn - thân thiện. Đặc biệt quan tâm công trình vệ sinh GV - HS đảm bảo tốt VSMT.

-Thực hiện có hiệu quả mô hình “ Giờ ra chơi trải nghiệm sáng tạo” với các trò chơi dân gian.

- Chú trọng các hoạt động giáo dục đạo đức, giáo dục kĩ năng sống cho HS thông qua các môn học, hoạt động giáo dục và xây dựng quy tắc ứng xử văn hóa.

- Tổ chức giao lưu văn hóa - văn nghệ cho học sinh toàn trường dưới hình thức thi tiếng hát dân ca, Giáo dục văn hóa truyền thống thông qua các trò chơi dân gian...hướng dẫn học sinh tự quản, chủ động tự tổ chức, điều khiển các hoạt động tập thể và các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp.

- Tổ chức cho học sinh hát Quốc ca tại Lễ chào cờ đầu tuần; thực hiện có nền nếp việc tập thể dục giữa giờ, thể dục tại chỗ cho học sinh.

- Tổ chức Lễ khai giảng năm học mới gọn nhẹ, vui tươi. Đón học sinh lớp 1 tạo ấn tượng và cảm xúc cho học sinh.

- Tăng cường trồng cây xanh ở những diện tích còn trống .

- Chỉ đạo học sinh lao động dọn vệ sinh trường, lớp.

- Tổ chức các hoạt động vui chơi, giải trí tích cực, các hoạt động văn hóa, thể thao, HĐ GDNGLL, ngoại khóa phù hợp với điều kiện của nhà trường và địa phương.

**\*** *Thực hiện cuộc vận động “ Mỗi thầy cô giáo là tấm gương tự học và sáng tạo”, mỗi nhà giáo là tấm gương “ Sáng về đạo đức, sâu về chuyên môn, sắc về nghiệp vụ”.*

*\* Thực hiện Công văn số 1123/SGD-ĐT- GDTH ngày 6 tháng 10 năm 2011 về triển khai cuộc vận động khắc phục tình trạng phát âm lệch chuẩnl/n.*

- Mỗi giáo viên cần nghiêm túc rèn phát âm chuẩn và tích cực rèn cho học sinh qua mỗi giờ học, môn học, qua các buổi hoạt động ngoại khoá; Tạo môi trường sửa lỗi phát âm ở mọi lúc mọi nơi; Xây dựng các phiếu bài tập điền phụ âm đầu L/N để kiểm tra phát hiện lỗi sai của cán bộ quản lý, giáo viên.

**2. Giải pháp chỉ đạo thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục**

**2.1. Thực hiện Quyết định 2485/QĐ-UBND ngày 21/8/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh HD ban hành kế hoạch thời gian năm học 2020 - 2021*.***

Đảm bảo đủ 35 tuần thực hiện chương trình và các hoạt động giáo dục.

**2.2. Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông theo Quyết định số 16/ 2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 về đổi mới CTGDPT ( giảng dạy lớp 1 theo CTGDPT 2018)**

Chỉ đạo chuyên môn hướng dẫn các tổ, khối xây dựng kế hoạch dạy học đảm bảo thực hiện đầy đủ nội dung các môn học và các hoạt động giáo dục bắt buộc, lựa chọn, sắp xếp các môn học tự chọn, các tiết học tăng phù hợp với nhu cầu của học sinh và điều kiện của nhà trường. Điều chỉnh nội dung dạy học một cách hợp lí nhằm đáp ứng yêu cầu, mục tiêu giáo dục tiểu học, phù hợp với đối tượng học sinh, đồng thời từng bước thực hiện đổi mới nội dung, phương pháp dạy học theo hướng phát triển năng lực của học sinh theo hướng dẫn tại Công văn số 4612/BGDĐT –GDTrH ngày 03/10/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Chỉ đạo chuyên môn xếp thời khóa biểu các khối lớp khoa học, đảm bảo tỉ lệ hợp lí giữa các nội dung dạy học và HĐGD, phân bổ hợp lí về thời lượng, thời điểm trong ngày học và tuần học phù hợp.

Tích cực tham mưu với Phòng GD&ĐT, UBND thị xã về việc giao biên chế số lớp, số giáo viên trong năm học 2020- 2021, đảm bảo 35 HS/lớp theo đúng điều lệ Trường Tiểu học.

BGH thực hiện kiểm tra, phê duyệt chương trình giảng dạy.

Giao chỉ tiêu lớp học; tổ chức nghiệm thu bàn giao giữa 2 giáo viên bàn giao và đón lớp.

Tổ chức tuyên truyền và ký cam kết không dạy thêm đối với CBGV.

**2.3. Dạy Tiếng Anh, Tin học, kĩ năng sống**

100% HS khối lớp 1,2 học chương trình Tiếng Anh Victoria thời lượng 2 tiết/tuần.

100% HS khối 3,4,5 học chương trình Tiếng Anh 4 tiết/tuần.

100% HS khối 3,4,5 học Tin học theo chương trình sách giáo khoa mới 2 tiết/tuần.

Tăng cường chỉ đạo GV bồi dưỡng HS năng khiếu, rèn 4 kỹ năng nghe- nói- đọc- viết trong dạy ngoại ngữ, rèn kỹ năng thực hành trong môn tin học để khuyến khích HS tham gia các cuộc thi, giao lưu như: Festival Tiếng Anh, Thi Tin học trẻ, IOE, Toán trên mạng...

Tiếp tục hợp đồng công ty Đức Trí giảng dạy chương trình giáo dục kỹ năng sống cho 100% HS các khối lớp. Việc giáo dục kĩ năng sống được thực hiện theo các văn bản chỉ đạo:

+ Thông tư số 04/2014/TT-BGDĐT ngày 28/02/2014 của Bộ GDĐT ban hành quy định về Quản lí hoạt động giáo dục kĩ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa;

+ Công văn số 940/SGDĐT- GDTH ngày 13/8/2015 của Sở Giáo dục và Đào tạo Về việc quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa;

+ Công văn số 1273/SGDĐT-VP ngày 28/9/2016 Về việc quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa trên địa bàn tỉnh Hải Dương.

Dạy tích hợp các kỹ năng giao tiếp, kỹ năng phòng tránh tai nạn đuối nước và kỹ năng xử lí các trường hợp đuối nước. Kỹ năng phòng tránh xâm hại;...

**2.4. Đối với học sinh khuyết tật, học sinh có hoàn cảnh khó khăn**:

- Thực hiện theo Thông tư liên tịch số 42/2013/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH-BTC Quy định về chính sách giáo dục đối với người khuyết tật. Huy động 100% số trẻ khuyết tật học hòa nhập.Trường có 01 học sinh KT học lớp 4B.

- Đối với học sinh có hoàn cảnh khó khăn: Toàn trường có 13 em thuộc hộ nghèo (K1:03; K2: 4; K3: 01; K 4: 02; K5: 03); Hộ cận nghèo: 07 em ( K1: 02; K2:02; K3: 01;K4: 01; K5: 01); Ngoài ra nhà trường còn xét một số trường hợp học sinh có hoàn cảnh gia đình khó khăn ( có đơn đề nghị của gia đình) để động viên về tinh thần, hỗ trợ tiền học 2 buổi/ngày và các chi phí khác để học sinh yên tâm học tập ( 40 em ở cả 5 khối).

**2.5. Tổ chức các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa, hoạt động trải nghiệm; lao động vệ sinh.**

Xây dựng và quản lý tốt môi trường giáo dục thân thiện, lành mạnh, dân chủ, an toàn, chất lượng và bình đẳng. Chuyển mạnh các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động ngoại khóa sang hướng tổ chức hoạt động trải nghiệm.Kết hợp cùng Cha mẹ học sinh tổ chức các chuyến trải nghiệm tham quan các di tích lịch sử trong và ngoài thị xã, tỉnh để HS tích lũy kiến thức lịch sử, phục vụ cho học lịch sử chính khóa và lịch sử địa phương.Giáo viên xây dựng kế hoạch dạy học trải nghiệm theo chương trình từng tháng. Tổ chức cho HS tham quan, trải nghiệm một số nghề truyền thống ở địa phương như: trồng hành, tỏi; trồng và chế biến bột sắn dây; trồng lúa, trồng rau; nấu rượu, nuôi lợn...

Kết hợp cùng Công an thị xã Kinh Môn, công an phường Hiệp Sơn tổ chức sinh hoạt chuyên đề “Chúng em tham gia giao thông an toàn”; Tổ chức sinh hoạt Câu lạc bộ tiếng Anh, Cờ vua, Thể dục Aerobic, Câu lạc bộ Toán tuổi thơ… .

Nhà trường tạo điều kiện về cơ sở vật chất: máy tính, mạng Internet để học sinh tham gia học tập và giao lưu các cuộc thi qua mạng*.*Phấn đấu năm học 2020- 2021 hoàn thiện phòng Tin học ở điểm trường An Cường cho học sinh học tập.

Phó hiệu trưởng, Tổng phụ trách, GVCN phối hợp, xây dựng kế hoạch và tổ chức cho học sinh thực hiện lao động dọn vệ sinh trường và các công trình công cộng trong khuôn viên nhà trường nhằm hình thành ở các em những phẩm chất của người lao động mới: Yêu lao động, quý trọng người lao động, giúp các em có được các kỹ năng lao động phục vụ cho sinh hoạt và chuẩn bị cho học sinh các kỹ năng lao động cần thiết trong tương lai.

**2.6. Thực hiện dạy 2 buổi/ngày; công tác bán trú; giáo dục bơi.**

*2.6.1. Dạy học 2 buổi/ngày: 100% học sinh trong trường học 2 buổi/ ngày.*

Tiếp tục thực hiện tổ chức dạy học 2 buổi/ngày nhằm nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.Thời lượng: 7 tiết học/ngày. Tổ chức dạy các môn học tự chọn: Tiếng anh, tin học, kỹ năng sống, bơi lội, học đàn và câu lạc bộ dance Sport.

Tiếp tục tham mưu với cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương để có nghị quyết về tăng cường cơ sở vật chất trường học. Cụ thể là nâng cấp các dãy nhà cũ, mở rộng diện tích điểm trường Hiệp Thượng, xây thêm phòng học, phòng làm việc, xây nhà đa năng phục vụ các hoạt động của học sinh.

*2.6.2. Tổ chức bán trú cho học sinh:*

Chú trong công tác tuyên truyền, tổng kết ưu điểm khi học sinh tham gia ăn bán trú như: ăn uống đầy đủ dinh dưỡng, cơ thể phát triển tốt, ngủ đủ giấc; sức khỏe đảm bảo, học tập tốt hơn; bố mẹ có điều kiện làm việc, công tác tốt hơn.

Chụp ảnh đăng tải hình ảnh các bữa ăn, giờ ngủ trưa của học sinh cho PHHS được tận mắt chứng kiến. Tạo sự tin tưởng và đăng kí cho con em ăn bán trú hiều hơn.

Tiếp tục đầu tư cơ sở vật chất cho khu bán trú như: Mua thêm khay, bát, thìa, ghế và các đồ dùng, vật dụng khác. Tăng cường công tác tuyên truyền, tích cực tham mưu với đảng bộ chính quyền địa phương; huy động mọi nguồn lực để đáp ứng số lượng HS bán trú ngày càng tăng.

Tiếp tục tham khảo phần mềm của công ty Ajinomoto Nhật Bản để xây dựng thực đơn đảm bảo dinh dưỡng trong tuần. Thực hiện tốt công tác an toàn vệ sinh thực phẩm, công tác đảm bảo sức khoẻ và an toàn về an ninh trật tự cho học sinh ăn bán trú.

Nhà trường đã trang bị ti vi có kết nối mạng Intenet trong các phòng học, duy trì các hoạt động xem phim, nghe kể chuyện trước, sau giờ nghỉ trưa cho HS.

Năm học này có 546/933 = 58,5% học sinh ăn bán trú. Phấn đấu duy trì tỉ lệ đến cuối năm học.

*2.6.3.Thực hiện giáo dục bơi cho học sinh*

Tiếp tục thực hiện công tác tuyên truyền về phòng tránh tai nạn đuối nước và ích lợi của việc học bơi đối với nhân dân đặc biệt là cha mẹ học sinh; Giao nhiệm vụ cho GV Thể dục giáo dục bơi, dạy Kỹ năng phòng tránh đuối nước, kỹ năng xử lí các trường hợp đuối nước ( phù hợp lứa tuổi) cho 100% HS.

Nhà trường liên kết với chủ bể bơi di động, lắp đặt bể bơi tại trường để học sinh không phải đi học xa. Mở lớp phổ cập bơi, hỗ trợ kinh phí, giảm mức đóng góp để khuyến khích nhiều HS tham gia học bơi, nâng cao số lượng HS biết bơi.

Duy trì bể bơi di động tại trường vào dịp hè. Thực hiện dạy bơi cho học sinh khối 3,4,5 vào cuối năm học 2020- 2021; phấn đấu 60% HS khối lớp 3,4,5 biết bơi.

**3. Giải pháp tập trung chỉ đạo đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.**

Giao quyền tự chủ cho các tổ khối chuyên môn trong việc đổi mới PP dạy học; tăng cường việc kiểm tra giám sát, tư vấn để thúc đẩy việc đổi mới phương pháp dạy học; Chỉ đạo GV dạy môn Mỹ thuật thực hiện nghiêm túc nội dung, PP dạy học mới.

Tiếp tục tổ chức hiệu quả sinh hoạt chuyên môn tại các tổ, khối ; Chú trọng đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt chuyên môn thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học. Đặc biệt là khối lớp 1.

Đổi mới phương pháp dạy học gắn liền với đổi mới đánh giá học sinh:

+ Tiếp tục thực hiện đổi mới đánh giá học sinh theo Thông tư số 22/2016/TT-BGDĐT ngày 22/9/2016 sửa đổi bổ sung một số điều của Quy định đánh giá học sinh tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 30/2014/TT-BGDĐT ngày 28/8/2014 của Bộ trưởng Bộ GDĐT; Văn bản hợp nhất 03. Riêng học sinh khối lớp 1 đánh giá, xếp loại học sinh theo Thông tư 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020.

*+* Tăng cường chuyên đề, tập huấn cho giáo viên kỹ năng nhận xét đánh giá học sinh, kỹ năng phối hợp và trao đổi với phụ huynh học sinh, khuyến khích phụ huynh và học sinh cùng tham gia vào đánh giá, hội thảo, chuyên đề về kỹ năng ghi học bạ.

+ Giáo viên hiểu rõ mục đích của việc đánh giá thường xuyên bằng nhận xét đó là : chủ yếu nhận xét, hướng dẫn bằng lời nói trực tiếp để hỗ trợ học sinh vượt qua khó khăn trong các giờ học và hoạt động giáo dục, tránh thực hiện máy móc việc ghi chép nhận xét; giúp các cấp quản lý quy định hồ sơ hợp lý, khuyến khích sử dụng hồ sơ điện tử để giảm nhẹ sức lao động cho giáo viên tập trung vào hoạt động CM.

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, sử dụng phần mềm quản lí kết quả giáo dục và học tập của học sinh để giảm áp lực về hồ sơ, sổ sách, dành nhiều thời gian cho giáo viên quan tâm đến học sinh và đổi mới phương pháp dạy học. Sử dụng CNTT để trao đổi, thảo luận nhằm giảm bớt các cuộc họp không cần thiết.Khuyến khích giáo viên tăng cường học tập, lựa chọn các thông tin để tham khảo áp dụng vào giảng dạy từ trang Web của Sở, Phòng, các trang của trường bạn.

Thực hiện bàn giao chất lượng giáo dục cuối năm học một cách nghiêm túc, kiên quyết không để học sinh “ngồi nhầm lớp”; thực hiện khen thưởng học sinh thực chất, đúng quy định, tránh tùy tiện, máy móc, khen tràn lan gây bức xúc cho cha mẹ học sinh và dư luận xã hội.

Tổ chức bán trú, chăm sóc sức khỏe, phòng chống dịch bệnh ( đặc biệt là dịch CoviD) cho cán bộ, giáo viên, học sinh; Tổ chức giáo dục an toàn giao thông; giáo dục Kỹ năng sống ,…

Đẩy mạnh tuyên truyền đến các bậc phụ huynh thấy được lợi ích và tạo điều kiện cho con bán trú.

Tăng cường dự giờ, thăm lớp; Đổi mới sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn; Tổ chức các hoạt động trải nghiệm cho học sinh trong các giờ học, các hoạt động giáo dục trong và ngoài nhà trường,..

Trong quá trình giảng dạy, giáo viên cần có biện pháp kịp thời giúp đỡ những học sinh chưa hoàn thành bài học ở từng môn học, không bỏ mặc học sinh.

Ngay từ đầu năm học giáo viên cần phát hiện học sinh có năng khiếu viết chữ đẹp, học toán, viết văn, … theo dõi sự tiến bộ của học sinh theo từng tuần, từng tháng và từng kỳ. GVCN phối hợp GV chuyên phát hiện và bồi dưỡng những HS có năng khiếu văn, thể, mỹ để xây dựng kế hoạch bồi dưỡng, phát huy năng khiếu cho từng HS.

Tăng cường cơ sở vật chất của nhà trường, tạo điều kiện thuận lợi cho việc học 2 buổi/ngày. Chú trọng công tác vận động tài trợ từ các nhà hảo tâm, các công ty doanh nghiệp và nhân dân để mua sắm phòng máy tính cho học sinh học Tin học ở điểm trường An Cường.

**4. Giải pháp nâng cao chất lượng đội ngũ**

Chú trọng bồi dưỡng, nâng cao nhận thức, năng lực cho đội ngũ cán bộ quản lí và giáo viên về quan điểm, nội dung đổi mới giáo dục phổ thông theo Nghị quyết 29/NQ-TW; Về trình độ chuẩn của giáo viên Tiểu học theo Luật Giáo dục số 43/2019/QH14.

Giáo viên lên lớp phải có đủ hồ sơ chuyên môn, thực hiện ghi chép nhận xét và đánh giá hiệu quả để nắm bắt được từng đối tượng học sinh, điều chỉnh hợp lý từng hoạt động giảng dạy phù hợp trình độ học sinh. Kết hợp hài hoà các hình thức và phương pháp tổ chức dạy học sao cho giờ học trên lớp nhẹ nhàng và có hiệu quả cao.

Tổ chức dạy học theo hướng hoạt động, phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của học sinh. Chủ động thực hiện dạy học phân hóa theo các nhóm đối tượng học sinh trong cùng một lớp đảm bảo phù hợp với từng đối tượng.

Triển khai thực hiện nghiêm túc chương trình bồi dưỡng thường xuyên, bồi dưỡng theo chuẩn, nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ, đạo đức nghề nghiệp cho đội ngũ cán bộ, giáo viên nhà trường; (Triển khai theo Thông tư số 32/2011/TT-BGDĐT ngày 08/8/2011 và Quy chế bồi dưỡng thường xuyên giáo viên tiểu học ban hành theo Thông tư số 26/2012/TT-BGDĐT ngày 10/7/2012).

Tăng cường kiểm tra, đôn đốc việc đánh giá giáo viên, cán bộ quản lý theo chuẩn nghề nghiệp và xếp loại công chức, viên chức theo đúng quy định;

Chỉ đạo, động viên giáo viên đăng kí thi đua, đăng kí chuẩn nghề nghiệp, viên chức và các chỉ tiêu khác để phấn đấu đạt được các chỉ tiêu đăng kí.

Tăng quyền chủ động cho giáo viên trong việc xây dựng, tổ chức các hoạt động giáo dục mà trọng tâm là chủ động trong thực hiện chương trình, điều chỉnh nội dung dạy học cho phù hợp với đối tượng học sinh theo Thông tư 28/2020. Thực hiện nghiêm túc phương châm “kỷ cương nghiêm, chất lượng thực, hiệu quả cao”.

**5. Giải pháp thực hiện chương trình GDPT 2018:**

Tích cực tuyên truyền, triển khai công văn 2303/KH-UBND ngày 12/7/2019 của UBND tỉnh V/v Ban hành kế hoạch triển khai chương trình GDPT tỉnh Hải Dương.

Báo cáo, tham mưu với lãnh đạo địa phương về CSVC, các điều kiện phục vụ học sinh học chương trình GDPT mới.

BGH rà soát, đánh giá thực trạng năng lực chuyên môn của đội ngũ GV trong trường. Phân công GV có năng lực dạy lớp 1 để đáp ứng yêu cầu thực hiện CTGDPT năm 2018.Tiếp tục khuyến khích Gv tham gia các lớp tập huấn do cấp trên tổ chức. Tăng cường tự học, tự nghiên cứu về hình thức, phương pháp, kỹ thuật dạy học tích cực; xây dựng kế hoạch bài học theo hướng tăng cường, phát huy tính chủ động, tích cực, tự học của học sinh.Chú trọng rèn luyện cho học sinh phương pháp tự học, tự nghiên cứu SGK để tiếp nhận và vận dụng kiến thức mới... Tuyên truyền về thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới. Năm học 2019- 2020 Triển khai kịp thời các công văn hướng dẫn của các cấp để giáo viên, PHHS nắm rõ chủ trương, kế hoạch, nội dung của CTGDPT mới.

Lựa chọn những giáo viên có năng lực, nhiệt tình, có kinh nghiệm dạy lớp 2 để đi học thay sách và trực tiếp chủ nhiệm lớp 2, dạy CT GDPT mới năm học 2021 -2022. Chuyên môn hướng dẫn GV tham gia tổ, nhóm chuyên môn cùng xây dựng kế hoạch cá nhân, kịp thời phát hiện, đề xuất những khó khăn vướng mắc và giải pháp thực hiện.

**6. Giải pháp tập trung thực hiện đổi mới công tác quản lí giáo dục**

Thực hiện nghiêm túc các văn bản hướng dẫn về thu chi tài chính hiện hành: Hướng dẫn số 966/HD-LN; Công văn số 538/SGD&ĐT-KHTC ngày 16/5/2017 của Sở GD&ĐT Hải Dương về hướng dẫn thu, chi tiền học 2 buổi/ ngày; Thông tư 16/TT-BGD&ĐT ngày 3/8/2018 quy đinh về tài trợ các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Xây dựng và tổ chức thực hiện tốt quy chế dân chủ và các nội quy, quy định khác, xiết chặt kỷ cương nền nếp hướng tới một môi trường giáo dục lành mạnh, tích cực, tự giác và hiệu quả.

Xây dựng kế hoạch kiểm tra chuyên môn nghiệp vụ 100% giáo viên; kiểm tra chuyên đề các nhân viên; các tổ chuyên môn; tổ văn phòng; HĐ Liên đội; công tác quản lý của BGH.

Tổ chức thực hiện 4 đợt thi đua trong năm học, bình xét thi đua đúng quy trình và nội dung; thực hiện lưu trữ hồ sơ nhiều năm. Động viên khen thưởng kịp thời.

Đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong quản lý chuyên môn và các hoạt động ngoại khóa, hành chính...

**7. Thực hiện công tác phổ cập GDTH, công tác kiểm định chất lượng và giữ vững trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 1.**

Tích cực, chủ động tham mưu với Đảng uỷ, UBND phường Hiệp Sơn kiện toàn ban chỉ đạo phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; xây dựng kế hoạch, tập trung mọi nguồn lực để củng cố, duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học; duy trì đạt chuẩn PCGDTH mức độ 3.

Nâng cao chất lượng dạy và học, hạn chế HS lưu ban. Huy động hết trẻ trong độ tuổi ra lớp tạo điều kiện để học sinh khó khăn được đến trường, kiện toàn, cập nhật hồ sơ chính xác khoa học. Thực hiện tốt công tác điều tra phổ cập trên địa bàn chính xác.

Thường xuyên phối kết hợp với phụ huynh để kiểm tra việc học sinh nghỉ học không có lí do, động viên học sinh đến trường đầy đủ đúng giờ. Duy trì sĩ số 100%.

Giao nhiệm vụ cho các cá nhân, tổ, bộ phận thực hiện rà soát, thu thập minh chứng chuẩn bị cho công tác kiểm định chất lượng.

Tích cực tham mưu với các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương từng bước tu sửa, nâng cấp, xây dựng cơ sở vật chất đáp ứng được yêu cầu trường chuẩn Quốc gia và trường học thân thiện. Tuyên truyền vận động phụ huynh học sinh, các tổ chức đoàn thể, xã hội, các doanh nghiệp trên địa bàn phường và các cá nhân có điều kiện tham gia ủng hộ, hỗ trợ kinh phí xây dựng, tu sửa, nâng cấp cơ sở vật chất nhà trường.

Hoàn thành việc tập hợp các loại hồ sơ chuyên môn lưu trữ khoa học.

**8. Giải pháp thành lập tổ truyền thông, tổ tư vấn tâm lý học sinh. Xây dựng kế hoạch truyền thông, chú trọng công tác kiểm tra đôn đốc thực hiện.**

Thành lập tổ truyền thông gồm: Phó hiệu trưởng, giáo viên tin học, Đoàn thanh niên, Chủ tịch công đoàn, Tổ trưởng chuyên môn.

Tăng cường công tác tuyên truyền Chỉ thị số 1537/CT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo để giáo dục tư tưởng, đạo đức, lối sống cho học sinh;Tiếp tục đẩy mạnh công tác truyền thông, quán triệt sâu sắc các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, Chính phủ và của Bộ GDĐT về đổi mới và phát triển giáo dục.

Tuyên truyền những chủ trương đổi mới của giáo dục tới cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh và nhân dân;

Đẩy mạnh tuyên truyền qua hệ thống Website của Sở, của Phòng và của nhà trường;

Phối hợp với Ban Tuyên giáo; Đài; Báo; các cơ quan ngôn luận thông tin tuyên truyền về các nhiệm vụ, hoạt động của ngành, của nhà trường.

Cán bộ GV nhà trường giáo dục chủ động viết và đưa tin, bài về các hoạt động của nhà trường về GV,HS, CBCNV, nhất là các gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến của nhà trường, địa phương để khích lệ các thầy cô giáo, các em học sinh phấn đấu, vươn lên, tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

Truyền thông về truyền thống nhà trường, về anh hùng lực lượng vũ trang tại địa phương , về truyền thống nhà trường, về cơ cấu tổ chức nhà trường, phong cảnh trường lớpđể giáo dục tình yêu mái trường, quê hương và ý thức phấn đấu học tập, gìn giữ môi trường xanh, sạch, đẹp.

Đồng thời BGH, giáo viên, nhân viên thận trọng khi sử dụng mạng xã hội và việc kiểm chứng thông tin.

Tăng cường công tác phổ biến và hướng dẫn các trường thường xuyên cập nhật và thực hiện nghiêm túc các văn bản quy phạm pháp luật, các văn bản chỉ đạo của các cấp.

**VII. KẾ HOẠCH TỔNG HỢP NĂM HỌC**

**1. Kế hoạch thời gian năm học.**

|  |  |
| --- | --- |
| **NỘI DUNG** | **THỜI GIAN** |
| Tuyển sinh lớp 1 | + Từ 21/7/2020 - 24/7/2020 |
| Tựu trường | + Ngày 03/9/2020 |
| Khai giảng năm học | + Ngày 05/ 09 / 2020 |
| Thực hiện chương trình học kỳ I | + Từ 07/9/2020 - 08/01/2021 |
| Thực hiện chương trình học kỳ II | + Từ 11/01/2021 - 21/5/2021 |
| Kết thúc năm học | + Ngày 28/ 5 / 2021 |
| Xét công nhận HTCTTH | + Trước 11/6/2021 |

- Học kỳ I: Gồm 18 tuần thực học, còn lại dành cho các hoạt động khác.

- Học kỳ II: Gồm 17 tuần thực học, còn lại dành cho các hoạt động khác.

Trong quá trình thực hiện kế hoạch thời gian năm học, nhà trường sẽ bố trí lịch dạy học và các hoạt động giáo dục hợp lý; bố trí dạy bù những ngày nghỉ học đảm bảo tính khoa học.

***2. Thời gian biểu hàng ngày.***

***2.1. Từ 5/9/2020 đến hết 30/10/2020 và từ 01/4/2021 đến hết năm học.***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Thời gian** | **Hoạt động** | **Ghi chú** |
| 6 giờ 35 đến 6 giờ 45 | Thế dục buổi sáng; MHST |  |
| 6 giờ 45 đến 7 giờ 00 | Truy bài buổi sáng |  |
| 7 giờ 00 đến 7 giờ 40 | Học tiết 1 buổi sáng | Chuyển tiết 5 phút |
| 7 giờ 45 đến 8 giờ 25 | Học tiết 2 buổi sáng |
| 8 giờ 25 đến 8 giờ 45 | Ra chơi, MHST | Ra chơi 20 phút |
| 8 giờ 45 đến 9 giờ 25 | Học tiết 3 buổi sáng | Chuyển tiết 5 phút |
| 9 giờ 30 đến 10 giờ 10 | Học tiết 4 buổi sáng |
| 10 giờ 15 đến 13 giờ 30 | Ăn, nghỉ buổi trưa | Học sinh bán trú |
| 13 giờ 30 đến 13 giờ 45 | Truy bài buổi chiều |  |
| 13 giờ 45 đến 14 giờ 25 | Học tiết 1 buổi chiều |  |
| 14 giờ 30 đến 15 giờ 10 | Học tiết 2 buổi chiều |  |
| 15 giờ 10 đến 15 giờ 25 | Ra chơi | Ra chơi 15 phút |
| 15 giờ 25 đến 16 giờ 05 | Học tiết 3 buổi chiều |  |
| 16 giờ 10 đến 17 giờ 10 | Sinh hoạt câu lạc bộ | Tự nguyện |

***2.1. Từ 5/9/2020 đến hết 30/10/2020 và từ 01/4/2021 đến hết năm học.***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Thời gian** | **Hoạt động** | **Ghi chú** |
| 6 giờ 50 đến 7 giờ 00 | Thế dục buổi sáng; MHST |  |
| 7 giờ 00 đến 7 giờ 15 | Truy bài buổi sáng |  |
| 7 giờ 15 đến 7 giờ 55 | Học tiết 1 buổi sáng | Chuyển tiết 5 phút |
| 8 giờ 00 đến 8 giờ 40 | Học tiết 2 buổi sáng |
| 8 giờ 40 đến 9 giờ 00 | Ra chơi, MHST | Ra chơi 20 phút |
| 9 giờ 20 đến 9 giờ 40 | Học tiết 3 buổi sáng | Chuyển tiết 5 phút |
| 9 giờ 45 đến 10 giờ 25 | Học tiết 4 buổi sáng |
| 10 giờ 25 đến 13 giờ 15 | Ăn, nghỉ buổi trưa | Học sinh bán trú |
| 13 giờ 15 đến 13 giờ 30 | Truy bài buổi chiều |  |
| 13 giờ 30 đến 14 giờ 10 | Học tiết 1 buổi chiều |  |
| 14 giờ 15 đến 14 giờ 55 | Học tiết 2 buổi chiều |  |
| 14 giờ 55 đến 15 giờ 10 | Ra chơi | Ra chơi 15 phút |
| 15 giờ 10 đến 15 giờ 50 | Học tiết 3 buổi chiều |  |
| 15 giờ 55 đến 16 giờ 55 | Sinh hoạt câu lạc bộ | Tự nguyện |

**VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1. Phân công nhiệm vụ**

**1.1. Đối với Hiệu trưởng**

- Xây dựng chiến lược và kế hoạch phát triển nhà trường; lập kế hoạch và tổ chức thực hiện kế hoạch dạy học, giáo dục; báo cáo, đánh giá kết quả thực hiện trước Hội đồng trường và các cấp có thẩm quyền.

Thành lập các tổ chuyên môn, tổ văn phòng và các hội đồng thi đua khen thưởng; hội đồng kỉ luật, hội đồng tư vấn trong nhà trường; bổ nhiệm tổ trưởng, tổ phó; đề xuất giáo viên làm Tổng phụ trách Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh.

Thực hiện các nhiệm vụ quản lý cán bộ, giáo viên, nhân viên theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của cơ quan quản lý giáo dục;

Xây dựng kế hoạch phát triển năng lực nghề nghiệp cho giáo viên, nhân viên; động viên và tạo điều kiện cho giáo viên và nhân viên tham gia các hoạt động đổi mới giáo dục; thực hiện đánh giá, xếp loại giáo viên, nhân viên theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Tham gia quá trình tuyển dụng, thuyên chuyển, sắp xếp giáo viên; tổ chức các bước giới thiệu nhân sự đề nghị cấp có thẩm quyền bổ nhiệm phó hiệu trưởng.

Quản lý, tiếp nhận học sinh, cho phép học sinh chuyển trường; quyết định kỉ luật, khen thưởng học sinh; phê duyệt kết quả đánh giá học sinh, danh sách học sinh lên lớp, lưu ban; tổ chức kiểm tra công nhận việc hoàn thành chương trình tiểu học cho học sinh trong nhà trường.

Tổ chức triển khai thực hiện chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo; sách giáo khoa, nội dung giáo dục của địa phương theo quyết định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. Thực hiện quản lý, sử dụng và lựa chọn các xuất bản phẩm tham khảo sử dụng trong nhà trường theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Phụ trách sinh hoạt chuyên môn tổ 1; tự học, tự bồi dưỡng để nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ, năng lực quản lý. Dự các lớp bồi dưỡng về chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ quản lý;

Giảng dạy 2 tiết/ tuần lớp 2A; trực tiếp chỉ đạo hoạt động bán trú.

Quản lý hành chính; quản lý và tự chủ trong việc sử dụng các nguồn tài chính, tài sản của nhà trường theo quy định.

Tổ chức thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở; thực hiện xã hội hoá giáo dục, phối hợp tổ chức, huy động các lực lượng xã hội cùng tham gia hoạt động giáo dục, phát huy vai trò của nhà trường đối với cộng đồng xã hội.

Xây dựng môi trường học đường an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường theo quy định của Pháp luật.

Thực hiện các nhiệm vụ chính trị khác của Đảng uỷ-HĐND-UBND phường; chấp hành sự phân công công việc của PGD&ĐT thị xã, của thị uỷ, UBND thị xã Kinh Môn.

- Chỉ đạo trực tiếp khối 1 thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018, kiểm tra đánh giá, kịp thời điều chỉnh những nội dung chưa phù hợp đặc thù của địa phương.

**1.2. Nhiệm vụ của các đồng chí Phó Hiệu trưởng**.

**1.2.1. Đồng chí: Nguyễn Thị Hương**

- Giúp việc cho Hiệu trưởng và chịu trách nhiệm trước hiệu trưởng về trách nhiệm công việc do hiệu trưởng phân công;

- Thay mặt Hiệu trưởng điều hành hoạt động của nhà trường khi được hiệu trưởng ủy quyền.

- Xây dựng kế hoạch và trực tiếp chỉ đạo công tác chuyên môn của nhà trường; phê duyệt giáo án giáo viên tổ 4,5; phụ trách sinh hoạt tổ 4,5. Quản lý chỉ đạo công tác y tế häc ®­êng; c«ng t¸c ho¹t ®éng ngoµi giê lªn líp. Trực tiếp chỉ đạo công tác Đội – Sao nhi đồng.

- Thực hiện ban hành các văn bản chỉ đạo chuyên môn, kí duyệt các báo cáo về chuyên môn. Tham mưu đề xuất khen thưởng, kỷ luật CBGV,NV;……

- Thực hiện dạy lớp 2C, 3E, 4A, 4E ( 4 tiết/tuần); trực bán trú theo kế hoạch được phân công; Chỉ đạo công tác quản lý hồ sơ kiểm định chất lượng.

- Xét duyệt học bạ học sinh; trình Hiệu trưởng ký duyệt.

- Cùng BGH thực hiện các công việc khác theo kế hoạch; thực hiện các nhiệm vụ đột xuất khác khi được Hiệu trưởng giao nhiệm vụ.

**1.2.2. Đồng chí: Trần Thị Thanh**

- Giúp việc cho Hiệu trưởng và chịu trách nhiệm trước hiệu trưởng về trách nhiệm công việc do hiệu trưởng phân công.

- Chịu trách nhiệm chỉ đạo, xây dựng kế hoạch công tác quản lý thư viện - thiết bị; vệ sinh trường lớp; công tác giáo dục kỹ năng sống, giáo dục bơi,….; công tác truyền thông, công tác tư vấn tâm lý học sinh.

- Chịu trách nhiệm trước Hiệu trưởng về an toàn an ninh trường học;

- Trực tiếp phụ trách biên tập, kiểm duyệt và quản trị Website của trường;

- Phụ trách sinh hoạt tổ 2,3; kí duyệt giáo án lên lớp của giáo viên tổ 1 và tổ 2,3.

- Chỉ đạo trực tiếp công tác phổ cập, chịu trách nhiệm về công tác phổ cập GDTH.

- Thực hiện dạy 4 tiết/tuần (lớp 2E; 3G);

- Phụ trách công tác thống kê, kiểm tra, tu sửa CSVC và tham mưu định hướng phát triển cơ sở vật chất;

- Cùng BGH thực hiện các công việc khác theo kế hoạch; thực hiện các nhiệm vụ đột xuất khác khi được Hiệu trưởng giao nhiệm vụ.

**2. Nhiệm vụ của Tổ chuyên môn.**

Tham gia xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường.

Căn cứ vào kế hoạch giáo dục của nhà trường, xây dựng và giải trình kế hoạch dạy học các môn học theo yêu cầu của chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học của tổ theo tuần, tháng, học kỳ và năm học.

Thực hiện kế hoạch hoạt động chuyên môn của trường, của tổ chủ động và linh hoạt.

Tổ chức cho giáo viên thực hiện lựa chọn sách giáo khoa theo quy định của Bộ Giáo dục và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. Đề xuất các xuất bản phẩm tham khảo để lựa chọn sử dụng trong nhà trường theo quy định.

Tham gia đánh giá, xếp loại giáo viên theo quy định Chuẩn nghề nghiệp giáo viên phổ thông; tham gia đánh giá hiệu trưởng, phó hiệu trưởng theo Chuẩn hiệu trưởng.

**3. Nhiệm vụ của chi đoàn.**

- Xây dựng kế hoạch hoạt động trong năm học; quy chế hoạt động của chi đoàn.

- Tiên phong trong việc ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học và tổ chức các hoạt động giáo dục.

- Thực hiện lãnh đạo Liên Đội hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

- Chi đoàn thực hiện kế hoạch các phong trào như: “Xây dựng trường học xanh- sạch- đẹp”, “Nuôi lợn nhựa”,các phong trào văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao … xây dựng các công trình thanh niên, tôn tạo bồn hoa cây cảnh, vườn trường trong nhà trường. Tổ chức các hoạt động trải nghiệm lao động nông nghiệp thực tế cho đội viên.

- Bồi dưỡng, giới thiệu đoàn viên ưu tú cho Đảng.

**4. Nhiệm vụ của Ban chỉ huy Liên đội và Tổng phụ trách.**

Ban chỉ huy liên đội có chức năng tham mưu cho Lãnh đạo trường, Ban chấp hành Chi đoàn về công tác Đội và phong trào thiếu nhi của nhà trường; chỉ đạo, hướng dẫn Ban chỉ huy các chi đội tổ chức thực hiện các hoạt động Đội và phong trào thiếu nhi trong nhà trường; phối hợp với các ban ngành, đoàn thể trong và ngoài nhà trường trong công tác xây dựng Đội và bảo vệ, chăm sóc, giáo dục đội viên.

Xây dựng kế hoạch, chương trình công tác; các biện pháp tổ chức thực hiện kế hoạch và chương trình công tác đề ra trong năm học; chỉ đạo, hướng dẫn nghiệp vụ và nội dung, phương hướng hoạt động cho các chi đội;

- Tổng kết, phổ biến, áp dụng những mô hình tiên tiến về công tác Đội và phong trào thiếu nhi. Báo cáo tình hình công tác Đội, phong trào thiếu nhi và hoạt động của Ban chỉ huy liên đội với Ban giám hiệu, Ban chấp hành chi đoàn và Hội đồng Đội thị xã.

\* Đối với Tổng phụ trách đội.

- Tham mưu cho cấp uỷ, Ban giám hiệu nhà trường và chịu trách nhiệm trước cấp uỷ, Ban giám hiệu nhà trường về công tác tổ chức và hoạt động của Đội; tổ chức, chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện chương trình công tác của Ban chỉ huy liên đội đề ra.

- Quyết định triệu tập và chủ trì các cuộc họp thường kỳ hoặc đột xuất của Ban chỉ huy liên đội để triển khai nhiệm vụ hoặc bàn kế hoạch, biện pháp hoạt động; quyết định các vấn đề quan trọng liên quan đến công tác Đội và phong trào thiếu nhi của liên đội.

- Phân công nhiệm vụ cụ thể cho Liên đội trưởng, Liên đội phó và các uỷ viên Ban chỉ huy liên đội; chỉ đạo các mối quan hệ trong hoạt động của liên đội.

- Phối kết hợp và tranh thủ sự ủng hộ của các ban ngành đoàn thể trong và ngoài nhà trường để làm tốt công tác bảo vệ, chăm sóc và giáo dục thiếu nhi.

**5. Nhiệm vụ của giáo viên.**

Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học và kế hoạch giáo dục của nhà trường. Chủ động thực hiện và chịu trách nhiệm về kế hoạch giáo dục; tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ chuyên môn (nội dung, phương pháp giáo dục, kiểm tra đánh giá học sinh) và chất lượng, hiệu quả giáo dục từng học sinh của lớp mình phụ trách, bảo đảm quy định của chương trình giáo dục theo chất lượng đã cam kết đạt được.

Tham gia xây dựng kế hoạch giáo dục của tổ chuyên môn và nhà trường; thường xuyên cập nhật những chỉ đạo của ngành; chuẩn bị, tổ chức dạy học và đánh giá học sinh theo quy định; thực hiện các hoạt động chuyên môn khác.

Xây dựng mối quan hệ thân thiện, dân chủ giữa giáo viên với học sinh, với cha mẹ học sinh và cộng đồng; giúp học sinh chủ động, sáng tạo, tự tin, tự chủ trong học tập và rèn luyện.

Giữ gìn phẩm chất, danh dự, uy tín của nhà giáo; ứng xử văn hóa, đoàn kết, giúp đỡ đồng nghiệp; gương mẫu trước học sinh; thương yêu, đối xử công bằng và tôn trọng học sinh; bảo vệ các quyền và lợi ích hợp pháp của học sinh.

Thực hiện tự đánh giá theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên; tự học, tự bồi dưỡng nâng cao năng lực nghề nghiệp; thực hiện nhiệm vụ bồi dưỡng thường xuyên giáo viên theo quy định; trao đổi chia sẻ chuyên môn cùng đồng nghiệp trong và ngoài nhà trường thông qua các đợt sinh hoạt chuyên môn, tập huấn.

Ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy, học tập và sinh hoạt chuyên môn; sáng tạo, linh hoạt trong việc tự làm đồ dùng dạy học.

Tham gia lựa chọn sách giáo khoa theo quy định; đề nghị nhà trường trang bị các xuất bản phẩm tham khảo, thiết bị dạy học theo quy định, phù hợp để sử dụng trong quá trình dạy học.

Tham gia kiểm định chất lượng giáo dục.

Tham gia thực hiện giáo dục bắt buộc, phổ cập giáo dục và xóa mù chữ ở địa phương.

Phối hợp với Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh, gia đình học sinh, cộng đồng và các tổ chức xã hội liên quan để thực hiện nhiệm vụ giáo dục.

Quản lý, tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục tại điểm trường khi được hiệu trưởng phân công.

Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật và theo sự phân công của hiệu trưởng.

**6. Nhiệm vụ nhân viên.**

6.1. Kế toán - Tổ trưởng tổ văn phòng

- Xây dựng kế hoạch hoạt động tổ văn phòng; chịu trách nhiệm về chất lượng công việc của các thành viên của tổ văn phòng.

- Tham mưu cho Hiệu trưởng về công tác Tài chính trong và ngoài Ngân sách, các chính sách đối với Nhà giáo, những việc liên quan đến tài chính phục vụ con người và phát triển của trường. Giúp Hiệu trưởng phê duyệt kinh phí hàng năm theo dự toán; quản lý tài sản  nhà trường.

**-**  Kiểm tra, kiểm soát, cân đối công tác thu- chi trong và ngoài ngân sách.

-  Kiểm tra và sử dụng kinh phí sự nghiệp giáo dục; đề nghị chi, quyết toán ngân sách, tiền học buổi thứ hai, công tác tài chính bán trú;

**-** Hỗ trợ việc mua sắm, quản lý tài sản của đơn vị;

-  Kiểm tra hồ sơ, quyết toán chi ngân sách Nhà nước, đối chiếu BHXH, BHYT, BH thất nghiệp;

- Kiểm tra hồ sơ đối chiếu và theo dõi thực hiện BHYT học sinh.

- Báo cáo tháng, tổng kết các ngành, các cấp liên quan.

- Nắm danh sách học sinh nghèo. Xác minh và phối hợp họp xét khi cần thiết;

- Thực hiện một số công tác khác do Hiệu trưởng phân công.

6.2. Nhân viên: Văn thư - CNTT:

- Xây dựng Quy chế quản lý Văn thư - Lưu trữ, quản lý con dấu cơ quan theo quy định pháp luật. Thẩm định văn bản chỉ đạo của các bộ phận nghiệp vụ trong nhà trường về thể thức hành chính trước khi trình lãnh đạo phát hành;

-  Tham mưu, giúp Hiệu trưởng  việc chỉ đạo và kiểm tra thực hiện công tác Văn thư - lưu trữ.

-Phụ trách phần mềm quản lí nhà trường.

- Thực hiện các nhiệm vụ của công tác văn thư.

- Thực hiện một số công tác khác do Hiệu trưởng giao.

6.3. Nhân viên: Thư viện - Thủ quỹ:

- Thực hiện nhiệm vụ theo kế hoạch của cán bộ thư viện ; kế hoạch công tác bán trú ( có văn bản)

-  Quản lý quỹ trong và ngoài ngân sách của đơn vị, cùng tham gia với Kế toán,  Lãnh đạo đơn vị xây dựng và triển khai Quy chế chi tiêu nội bộ, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí;

6.4. Nhân viên Y tế - Thiết bị:

- Kiểm tra hồ sơ đối chiếu và theo dõi thực hiện BHTT học sinh trong nhà trường.

- Sơ cấp cứu ban đầu; chăm sóc sức khỏe giáo viên và học sinh đối với các bệnh thông thường.

- Bổ sung danh mục thuốc, quản lý  dụng cụ y tế và  tủ thuốc.

- Tuyên truyền cho HS cách phòng, chống các dịch bệnh lây lan theo mùa.

- Quản lý sổ sức khỏe của học sinh.

- Xây dựng kế hoạch hoạt động thiết bị, trực và cho GV mượn,trả đồ dùng thiết bị đúng quy định. Tham mưu cho BGH mua sắm bổ sung đồ dùng thiết bị theo nhu cầu của các lớp. Thường xuyên vệ sinh, bảo dưỡng các đồ dùng thiết bị hiện có. Bảo quản hiệu quả các loại đồ dùng thiết bị của nhà trường.

6.4. Nhân viên bán trú:

Nhân viên bán trú thực hiện nhiệm vụ trong kế hoạch bán trú của nhà trường.

6.5. Nhân viên bảo vệ.

Thực hiện công việc theo các hợp đồng lao động.

Căn cứ kế hoạch giáo dục nhà trường yêu cầu các tổ chuyên môn, tổ văn phòng, Liên đội, các đoàn thể, bộ phận và cán bộ giáo viên, nhân viên nghiêm túc thực hiện./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Phòng GD&ĐT thi xã (để phê duyệt;)  - CBGV nhà trường (để thực hiện);  - Lưu: VT./. | **TM. NHÀ TRƯỜNG** |

**PHÒNG GD&ĐT THỊ XÃ KINH MÔN**

**KẾ HOẠCH THÁNG**

*(Kèm theo Kế hoạch số 82 /KH-THHS ngày 20 tháng 10 năm 2020).*

|  |  |
| --- | --- |
| **THÁNG** | **NỘI DUNG CÔNG VIỆC** |
| 7,8 | **1. Tư tưởng chính trị** |
| - Thi đua lập thành tích chào mừng 75 năm Cách mạng tháng 8 và |
| Quốc khánh 2/9. |
| **2. Công tác chuyên môn** |
| - Tuyển sinh năm học 2020 - 2021 và xây dựng kế hoạch thời gian năm học 2020 - 2021 |
| - Hoàn thành công việc điều tra, thực hiện công tác PC; |
| - Triển khai bồi dưỡng cán bộ quản lý, giáo viên; |
| - Phân công chuyên môn; HD thực hiện nhiệm vụ năm học; |
| - Thực hiện kế hoạch giáo dục bơi cho học sinh; |
| - Triển khai cho PHHS đăng ký học kỹ năng sống, T Anh khối 1,2. |
| - Thành lập Tổ Tư vấn tâm lí học sinh. |
| **3. Công tác khác** |
| - Cán bộ giáo viên, nhân viên tham gia lao động vệ sinh trường lớp thường xuyên phòng chống dịch Covid-19; |
| - Tham gia các lớp tập huấn Onile theo kế hoạch; |
| - Thực hiện công tác truyền thông: Cách phòng chống dịch bệnh, Giáo dục kỹ năng phòng tránh tai nạn, đuối nước |
| **4. Bổ sung:** |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
| 9 | **1. Tư tưởng chính trị** |
| - Thi đua lập thành tích chào mừng khai giảng năm học 2020-2021; |
| - Phát động, tổ chức học tập ATGT; thực hiện nghiêm túc nội quy trường lớp: Kỷ cương - Tình thương - Trách nhiệm. |
| **2. Công tác chuyên môn** |
| - Thực hiện khai giảng năm học mới. |
| - Hoàn thành công công tác PC. Làm tờ trình đề nghị thị xã công nhận hoàn thành PCGDTH. |
| - Dạy chương trình tuần 01 đến hết tuần 04 |
| - Triển khai KH năm học, kế hoạch chuyên môn; KH tổ CM; KH thư Viện, Thiết bị; các loại kế hoạch khác, KH cá nhân của CB,GV,NV,… |
| - Xây dựng kế hoạch thực hiện các hội thi, giao lưu của GV, HS; |
| - Thực hiện kế hoạch kiểm tra nội bộ. |
| - Điều chỉnh phân công chuyên môn. |
| - Chi đoàn, Liên đội Đại hội nhiệm kỳ năm học. |
| - Tiếp tục triển khai công tác BD thường xuyên. |
| - Tổ chức cho CBGVNV học Luật 43/2019 - Luật GD; Thông tư 27/2020/BGDĐT về đánh giá HS Tiểu học; TT 28/2020 Điều lệ trường Tiểu học. |
| **3. Công tác khác** |
| - Tổ chức họp PHHS đầu năm,thực hiện công tác bán trú; |
| - Đăng ký thi đua, tổ chức HN Viên chức cấp tổ |
| - Tiếp tục mua sắm, sửa chữa tăng cường cơ sở vật chất; TB học tập. |
| - Tiếp tục tham mưu đề nghị đóng BH cho GV hợp đồng; |
| - Hoàn thành công tác BHYT (đợt 1); BHTT học sinh; |
| - Thực hiện công tác truyền thông: Công khai kế hoạch nhiệm vụ |
| năm học; công khai các nội dung khác theo quy định; |
| - Tổ chức hoạt động trải nghiệm cho học sinh toàn trường với chủ |
| điểm “Ngày hội An toàn giao thông”. |
| - Thực hiện công tác truyền thông nội dung thực hiện luật ATGT. |
| **4. Bổ sung** |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
| 10 | **1. Tư tưởng chính trị** |
| - Chào mừng 90 năm ngày PNVN 20-10; |
| Mỗi CBGV,NV nêu cao tinh thần trách nhiệm trong công việc, đảm bảo giỏi việc nước, đảm việc nhà. |
| **2. Công tác chuyên môn** |
| - Thực hiện giảng dạy chương trình tuần 05 đến hết tuần 08 |
| - Tiếp tục thực hiện kế hoạch kiểm tra nội bộ. |
| -Tổ chức HNCBVC, NLĐ cấp trường. |
| - Các tổ thực hiện chuyên đề đổi mới PP tổ chức dạy học và các hoạt động giáo dục. Tham dự tập huấn hướng dẫn thực hiện nội dung GDPT đối với lớp 1(Sở GD tổ chức). |
| - Thi GV giỏi cấp trường chào mừng 20-11. |
| - Đón đoàn kiểm tra PCGDTH đúng độ tuổi của Sở GD&ĐT, Bộ GD&ĐT. |
| **3. Công tác khác** |
| - Tổ chức khám SK đầu năm học cho học sinh. |
| - Cấp thẻ HS cho học sinh đầu cấp; làm bổ sung cho học sinh bị |
| mất thẻ để phục vụ công tác khám chữa bệnh. |
| - Sửa chữa, làm mới các bảng biểu, rào chắn của khuôn viên câu lạc bộ TA và khu thư viện. |
| - Nâng cấp, thay dây đường mạng Internet ở điểm trường Hiệp Thượng. |
| **4. Bổ sung** |
|  |
|  |
|  |
|  |
| 11 | **1. Tư tưởng chính trị** |
| - Chào mừng ngày nhà giáo Việt Nam 20-11; |
| Mỗi CBGV,NV thực hiện tốt các quy định về đạo đức nhà giáo, coi |
| trọng việc rèn luyện phẩm chất, lối sống, lương tâm nghề nghiệp. |
| **2. Công tác chuyên môn** |
| - Thực hiện giảng dạy chương trình tuần 09 đến hết tuần 12. |
| - Tiếp tục thực hiện kế hoạch kiểm tra nội bộ. |
| - Tiếp tục thi GV giỏi trường chào mừng 20-11. |
| - Các tổ thực hiện chuyên đề đổi mới PP tổ chức dạy học và các |
| hoạt động giáo dục. |
| - Tham gia thi bóng đá học sinh nam tiểu học cấp cụm trường, cấp thị xã |
| - Bồi dưỡng giáo viên tham gia thi GV dạy giỏi lớp 2, 3. |
| **3. Công tác khác** |
| - Tổ chức hoạt động kỷ niệm ngày nhà giáo Việt Nam 20-11; |
| - Thực hiện công tác truyền thông: Vai trò người giáo viên trong công tác giáo dục hiện nay. |
| **4. Bổ sung** |
|  |
|  |
|  |
|  |
| 12 | **1. Tư tưởng chính trị** |
| - Chào mừng ngày TLQĐNDVN 22-12 |
| CBGV,NV - HS công tác, học tập theo tác phong anh bộ đội |
| **2. Công tác chuyên môn** |
| - Thực hiện giảng dạy chương trình tuần 13 đến hết tuần 17 |
| - Tham gia thi GV dạy giỏi cấp thị xã |
| - Tiếp tục thực hiện kế hoạch kiểm tra nội bộ; |
| - Các tổ thực hiện chuyên đề đổi mới PP tổ chức dạy học và các |
| hoạt động giáo dục; |
| **3. Công tác khác** |
| - Tổ chức hoạt động kỷ niệm ngày TL QĐNDVN 22-12; |
| - Thực hiện công tác truyền thông: Thực hiện giáo dục lòng yêu nước |
| tự hào dân tộc gắn với truyền thống QĐNDVN. |
| - Cung ứng SGK kỳ II cho học sinh |
| - Tổ chức trải nghiệm cho học sinh tại cụm di tích của thị xã. |
| **4. Bổ sung** |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
| 1&2/2021 | **1. Tư tưởng chính trị** |
| - Chào mừng ngày TLĐCSVN 3/2 |
| CBGV, NV thực hiện làm theo gương Bác Hồ |
| **2. Công tác chuyên môn** |
| - Thực hiện giảng dạy chương trình tuần …… đến hết tuần ….. |
| **-** Thực hiện ra đề kiểm tra học kỳ I một số môn học. |
| - Các tổ thực hiện chuyên đề đổi mới PP tổ chức dạy học và các |
| hoạt động giáo dục; |
| **-** Thực hiện hoàn thành kiểm tra; đánh giá học sinh - học kỳ I. |
| **-** Tổ chức sơ kết học kì I: 08/01/2021; Nộp báo cáo về PGD.  Bắt đầu học kì II: 11/01/2021 |
|  |
| **3. Công tác khác** |
| - Họp PHHS cuối kỳ I; |
| - Thực hiện công tác truyền thông: Phối hợp với cha mẹ học sinh |
| tuyên truyền giáo dục về truyền thống quê hương; |
| - Hướng dẫn CBGV, NV & HS nghỉ tết dương lịch (01/01) |
| Tết âm lịch . Tập trung giáo dục, tuyên truyền thực hiện |
| Nghị định 36/CP; nếp sống văn minh,…& ATGT cho HS. |
| - Hoàn thành điều tra trẻ sinh năm 2020 ; |
| **4. Bổ sung** |
|  |
|  |
|  |
|  |
| 3 | **1. Tư tưởng chính trị** |
| - Chào mừng ngày TL ĐTNCSHCM 26/3 |
| **2. Công tác chuyên môn** |
| - Thực hiện giảng dạy chương trình tuần ….. đến hết tuần …..; |
| - Viết, chấm sáng kiến kinh nghiệm cấp trường và nộp về phòng GD&ĐT; |
| - Tiếp tục thực hiện kế hoạch kiểm tra nội bộ; |
| - Các tổ thực hiện chuyên đề đổi mới PP tổ chức dạy học và các |
| hoạt động giáo dục; |
| **-** Thực hiện ra đề kiểm tra giữa học kỳ II, khối 4,5 môn Toán-Tiếng Việt. |
| - Giao lưu Toán tuổi thơ cấp thị xã học sinh khối lớp 5 |
| - Tham gia giải toán qua Internet, thi TA qua Internet, Trạng nhí TA |
| **3. Công tác khác** |
| - Tự rà soát hồ sơ và các tiêu chuẩn Kiểm định chất lượng; bổ sung |
| các loại hồ sơ còn thiếu theo các tiêu chuẩn, tiêu chí. |
| - Tổ chức các hoạt động truyền thông nhân dịp kỷ niệm ngày thành |
| lập ĐTNCS Hồ Chí Minh |
| **4. Bổ sung** |
|  |
|  |
|  |
|  |
| 4&5  6&7 | **1. Tư tưởng chính trị** |
| - Chào mừng ngày thống nhất đất nước 30/4; |
| Quốc tế lao động 01/5 |
| **2. Công tác chuyên môn** |
| - Thực hiện giảng dạy chương trình tuần ….. đến hết tuần ….; |
| - Hoàn thành kế hoạch kiểm tra nội bộ; Kiểm tra tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống 100% cán bộ giáo viên nhân viên. |
| **-** Thực hiện ra đề kiểm tra định kỳ cuối năm; Nghiệm thu chất lượng lớp 5: 20/5/2021. |
| - Xét hoàn thành CT lớp học, chương trình tiểu học; |
| - Báo cáo số liệu về PGD |
| - 28/5/2020: kết thúc năm học |
| - Tổng kết năm học |
| **3. Công tác khác** |
| - Thực hiện kiểm định chất lượng, phân công các tổ, bộ phận hoàn thiện các tiêu chí, tiêu chuẩn trong tháng 6 +7. |
| - Kiểm kê tài sản các phòng học, phòng làm việc. |
| - Họp PHHS cuối năm; |
| - Đánh giá chất lượng, xếp loại GV; viên chức; thi đua cuối năm học; Hoàn thiện hồ sơ đề nghị HĐTĐ khen thưởng thị xã công nhận. |
| - Bàn giao học sinh và phối hợp tổ chức các hoạt động hè cho thiếu niên |
| **4. Bổ sung** |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
| - Thực hiện giáo dục bơi trong hè cho học sinh. Tham gia giao lưu bơi cho học sinh Tiểu học cấp trường, cấp thị xã |
| - Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng GV hè 2021 và năm học 2021 - 2022 |
| - Xây dựng kế hoạch tuyển sinh lớp 1. Hoàn thành tuyển sinh trước ngày 31/7/2021 |
| - Chuẩn bị các điều kiện để thực hiện chương trình thay sách giáo khoa lớp 2 |
| * Hoàn thành các tiêu chí, tiêu chuẩn của Kiểm định chất lượng. Đề nghị cấp trên về kiểm tra, công nhận vào tháng 8/2021. |